



THÔNG LUẬN

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

Publiée par Association Viet Nam Fraternité, 24 Square des Cottages, 91200 Athis-Mons, France

Inscrite à la Commission Paritaire des Publications et Agences de Presse sous le No 70359

Directeur de publication: Bùi Quang Hiếu

Vấn đề trong tháng

Đảng Cộng Sản Liên Xô từ bỏ độc quyền chánh trị

Ngày 7 tháng 2 vừa qua, ban chấp hành Trung Ương Đảng Cộng Sản Liên Xô đã biểu quyết chấp nhận hủy bỏ điều 6 của Hiến Pháp dành độc quyền lãnh đạo xã hội và nhà nước cho đảng cộng sản. Biến cố này có tầm quan trọng hơn hẳn những gì đã xảy ra tại Đông Âu vì Liên Xô vừa là quê hương vừa là thủ đô của phong trào cộng sản thế giới. Từ bỏ độc quyền chánh trị là từ bỏ yếu tố cốt lõi nhất của chủ nghĩa cộng sản, nên biểu quyết của Trung Ương Đảng Liên Xô tương đương với một thiệp báo tang của chủ nghĩa Mác-Lênin tại Liên Xô và trên thế giới.

Gorbachev lại đã thành công một lần nữa trong việc áp đặt quan điểm của ông trên Đảng Cộng Sản Liên Xô mặc dầu ông đang thất bại nặng nề về mọi mặt: kinh tế

Liên Xô hoàn toàn phá sản, các phong trào ly khai mọc lên khắp nơi và bạo loạn đẫm máu đang xảy ra tại các nước cộng hòa hồi giáo thành viên của Liên Bang Xô Viết. Nhưng lần này, để gây sức ép lên một ban chấp hành Trung Ương thiển cận và thủ cựu, Gorbachev đã phải dùng tới áp lực của đường phố. E-kíp Gorbachev đã làm một việc chưa từng thấy trong lịch sử Liên Xô là tổ chức các cuộc biểu tình chống cộng rầm rộ tại thủ đô Moskva và các thành phố lớn. Trong lịch sử thế giới ít khi nào người ta thấy một chính quyền tổ chức biểu tình chống lại chính mình. Những ngày cuối cùng của chủ nghĩa cộng sản thực là độc đáo!

Phong trào cộng sản thế giới không hề bị một công kích trực tiếp nào, nhưng Liên Xô đã tự ý giải tán nó bởi vì Liên Xô không chấp nhận tiếp tục gồng mình chịu gánh nặng của nó nữa. Liên Xô gần như nuôi sống nước Cuba từ hơn 30 năm nay. Liên Xô viện trợ cho Việt Nam một khối lượng gấp nhiều lần ngân sách của nhà nước cộng sản Việt Nam từ 15 năm qua. Liên Xô phải dồn gần 20% lợi tức quốc gia vào việc duy trì một quân lực đồ sộ để bảo vệ phong trào cộng sản thế giới. Liên Xô đã kiệt quệ hoàn toàn, và đang bị đe dọa tan vỡ. Cho nên Liên Xô chỉ còn một tham vọng là sống cho mình, dồn mọi cố gắng để tự cứu mình.

Khối cộng sản đã chỉ sống được vì Liên Xô thì khi không còn Liên Xô nữa nó tự nhiên phải tan rã. Các chế độ cộng sản cuối cùng như Bắc Triều Tiên, Cuba, Việt Nam chỉ còn sống khắc khoải như những cái đuôi thạch sùng đã rời khỏi cơ thể, nghĩa là chỉ trong một thời gian ngắn.

Bây giờ tuy hãy còn sớm để đọc di văn cho chủ nghĩa cộng sản, nhưng chúng ta cũng đã có thể nhìn lại một phong trào đã ảnh hưởng một cách trầm trọng lên lịch sử của đất nước ta.

Chủ nghĩa cộng sản kể từ khi xuất hiện tại Tây Âu,

Trong số này

1. Vấn đề trong tháng:

Đảng Cộng Sản Liên Xô từ bỏ độc quyền chánh trị*Thông Luận*

3. Tham luận:

Thái độ và lập trường của chúng ta đối với cộng sản...*Tôn Thất Thiện*

6. Cảnh giác trước hy vọng

Lê Văn Đảng

7. Mikhail Gorbachev, một "tung độ chính trị" mới?

Nguyễn Điều

8. Tuyên bố chung

9. Thư độc giả

11. Thời sự- Tin tức

15. Văn vắn vắn

Tuyết Chi

16. Sở tay:

Bànch trưởng kẻ thù*Thụy Khuê*

rồi nắm chính quyền tại Liên Xô, tràn qua Đông Âu, Châu Á và Châu Mỹ, đã kéo dài hơn một thế kỷ. Cuộc đời dài của nó trong một thế giới dồn dập thay đổi cũng đã chứng tỏ rằng, trong chiều sâu, nó đã đáp ứng một số đòi hỏi cơ bản của xã hội loài người, ngay cả khi trong thực tế nó đã chỉ sản sinh ra những chế độ hà khắc và bất lực.

Chủ nghĩa cộng sản cáo chung một cách êm thấm. Điều này cũng buộc ta phải nhìn nó khác với các đế quốc và các chế độ độc tài hoàn toàn dựa vào bạo lực.

Cuối cùng, cũng phải nhìn nhận một sự thực là phong trào cộng sản không gây ra một cuộc thế chiến tàn khốc nào. Nó đã là động cơ của nhiều cuộc nổi dậy đẫm máu, nhưng chỉ tại các nước bệnh hoạn, mà tổ chức xã hội vốn đã mang những mầm ung thối trầm trọng.

Nói chung, phong trào cộng sản đã có hai chức năng chính: đánh phá tệ nạn người bóc lột người và phản kháng tệ nạn nước mạnh chà đạp nước yếu. Nhưng nó đã chỉ đem lại một giải pháp không đúng cho những vấn đề đúng. Ngày nay hai chức năng này đã vượt khỏi tay phong trào cộng sản thế giới. Các tổ chức nhân quyền và thiện nguyện đã dần dần trở thành giải đáp cho vấn đề bảo vệ con người trong khi phong trào bảo vệ môi sinh càng ngày càng tự xác nhận như một công cụ điều hòa giữa các quốc gia trong một thế giới càng ngày càng nhỏ lại, càng ngày càng văn minh và liên đới hơn. Chủ nghĩa cộng sản chấm dứt, và phải chấm dứt, vì nó không còn chức năng.

Trong một phim nổi tiếng của Ingmar Bergman, Satan giận lẫy nói rằng: "Từ đây thế giới hãy tự lo liệu lấy, đừng mong đợi gì ở Satan nữa". Từ đây, chúng ta phải chuẩn bị để sống trong một thế giới không có cộng sản. Và đây không phải là một điều dễ dàng.

Trong gần nửa thế kỷ qua, mối đe dọa cộng sản đã là yếu tố quan trọng khiến các nước tư bản giàu mạnh không dám thẳng tay bóc lột các nước nghèo yếu. Hiểm họa cộng sản cũng đã là kích thích tố cho nhiều cải tổ trong nhiều nước theo chiều hướng công bình xã hội.

Bây giờ không còn cộng sản nữa, thế giới sẽ ra sao? Hay sẽ lại rơi vào thảm cảnh cá lớn nuốt cá bé, mạnh được yếu thua?

Đây là một dấu hỏi trầm trọng. Đối với người Việt Nam, đây cũng là một dấu hỏi nghẹn ngào.

Nói chung, nạn nhân của chủ nghĩa cộng sản là những quốc gia cộng sản. Nhưng Việt Nam lại là một trong những nạn nhân đáng thương nhất, bởi vì có nhiều cơ hội bị bỏ lỡ nhất. Chúng ta đã lầm phương tiện và cứu cánh. Đáng lẽ chỉ nên lợi dụng chủ nghĩa cộng sản như một đe dọa để tranh thủ những nhượng bộ và

trợ giúp của phương tây mà tiến lên, một số đông đảo người Việt Nam lại coi chủ nghĩa cộng sản như một mục đích sau cùng, nếu cần có thể hy sinh tất cả để đạt tới. Ôi người Việt Nam ta khờ dại biết bao nhiêu!

Lịch sử sẽ không ngừng lại với sự cáo chung của chủ nghĩa cộng sản. Lịch sử chỉ thay đổi luật chơi và phương pháp trong một thế giới không cộng sản, với những khó khăn mới.

Đối với Việt Nam, một lịch sử thuần túy dân tộc có lẽ chỉ bắt đầu khi chủ nghĩa cộng sản chấm dứt. Cho tới nay, chúng ta chỉ chịu đựng, và chịu đựng rất dở, những hậu quả của cuộc xung đột tư bản - cộng sản. Chúng ta chia rẽ, bắn giết, thù hận nhau vì những lý thuyết của người khác. Đã đến lúc chúng ta phải tìm chung với nhau một đường hướng riêng cho dân tộc mình. Chủ nghĩa cộng sản chết thì "chủ nghĩa chống cộng" cũng không còn lý do tồn tại. Chúng ta sắp được giải phóng khỏi xiềng xích của các ý hệ và sẽ bị bắt buộc phải sống tự do.

Đã đến lúc chúng ta phải mau chóng tập sống nếp sống của một dân tộc tự do và tự lập trong một thế giới đầy ganh đua và không còn một liên minh ý hệ nào. Càng chậm ý thức được điều này ta càng cầm cố tương lai. Chúng ta phải đoạn tuyệt với ách đô hộ của các chủ nghĩa, chấm dứt lối lý luận quốc gia - cộng sản, để bắt tay vào những vấn đề thực sự của đất nước.

Chúng ta có những hồ sơ chồng chất chưa giải quyết từ nhiều thập niên mà một số đã gần như trở thành tuyệt vọng bởi vì cơ hội tốt để giải quyết đã qua đi. Chúng ta cũng đã quá bệnh hoạn và suy nhược. Nhưng chúng ta vẫn phải giải quyết và phải giải quyết một mình, giữa người Việt Nam với nhau, bởi vì nếu không sẽ không ai giải quyết giùm ta cả. Phải bắt đầu và phải bắt đầu ngay.

Hoàn cảnh của chúng ta thật là bi đát. Nhưng bù lại, có lẽ trong khi can đảm nhận diện thân phận mình và sẵn tay áo lên làm việc, chúng ta sẽ thực sự khám phá ra sự huyền diệu của những ý niệm thật đơn giản.

Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc, một ý niệm mà ta đã đánh mất từ lâu, nhưng nếu không lấy lại được thì đất nước này sẽ không bao giờ là một đất nước theo đúng nghĩa của nó.

Và dân chủ, khám phá đặc sắc nhất của loài người nhưng vẫn còn xa lạ đối với nhiều dân tộc trong đó có chúng ta. Dân chủ thật là tự nhiên mà cũng thật là khó khăn để có và lúc nào cũng cần phát minh lại và chinh phục lại. Dân chủ, con đường duy nhất từ đây của mọi dân tộc trong cuộc hành trình về tương lai.

Thông Luận

Thái độ và lập trường của chúng ta đối với cộng sản Việt Nam trong tình hình quốc tế và quốc nội hiện nay

Tôn Thất Thiện

LTS. "Cộng sản và chúng ta phải đối thoại." Lời khẳng định này của giáo sư Tôn Thất Thiện, sau khi đã định nghĩa "chúng ta" là những người chống cộng, có thể làm nhiều độc giả ngạc nhiên, nhất là nếu độc giả đã đọc bài tham luận tựa đề "Cộng sản cởi mở và đổi mới, chúng ta nên hoan hô hay đá đảo?" đăng trên Thông Luận số 18, tháng 7 và 8-89.

Chúng tôi giới thiệu bài tham luận sau đây của giáo sư Tôn Thất Thiện ở Montréal, với hy vọng những ý kiến giáo sư đưa ra sẽ có tiếng dội đến từ mọi phía.

Nhân dịp này, chúng tôi thấy nên nhắc lại - dù đã được nhắc nhiều lần - chủ trương của Thông Luận: một diễn đàn chính trị cho mọi người, trong đó không có ý kiến nào cấm nêu ra, không có vấn đề nào cấm bàn đến.

"Chúng ta" trong bài này là những người chống cộng sản, trong đó có tôi. Trước ngày 5.2.1990, tôi là một trong những người chủ trương không hội đàm, không đàm thoại với cộng sản. Nhưng những biến cố xảy ra ở Đông Âu từ mấy tháng nay, và đặc biệt là quyết định của Trung Ương Đảng Cộng Sản Nga Sô ngày 5.2.1990 từ bỏ độc quyền chính trị, mở cho những người Việt Nam muốn thấy sự chấm dứt của chế độ cộng sản chuyên chính, phản động và lỗi thời, một lối đi có thể đưa đến sự kiến thiết một nước Việt Nam dân chủ và tiến bộ, khởi đầu một kỷ nguyên mới. Trong bài sau đây, tôi trình bày một vài ý kiến để mỗi người Việt Nam tha thiết với tiền đồ của xứ sở và dân tộc, trong giới chống cộng sản cũng như trong giới cộng sản, dùng làm khởi điểm cho một cuộc tư duy rộng rãi hơn.

Trước kia, chúng ta chủ trương cương quyết không công nhận, không hợp tác, không tiếp xúc, không đối thoại (và ngay cả không đàm thoại) với cộng sản Việt Nam vì đám lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN) ngoan cố và kiêu căng, khẳng khái bám vào chủ thuyết "Mác-Lê trong sáng", "đỉnh cao của trí tuệ loài người", và triệt để áp dụng chế độ chuyên chế vô sản theo kiểu bôn-sê-vích, dùng bạo lực để uy hiếp và tiêu diệt những ai chống đối (hay chỉ không theo) họ. Triển vọng ĐCSVN cải hóa hoàn toàn không có vì đảng ấy luôn luôn bước theo sau Đảng Cộng Sản Nga Sô (ĐCSNS), và đảng này cũng cứng rắn như vậy.

Ngày nay, tình hình đã hoàn toàn thay đổi. Không

những các chế độ cộng sản Đông Âu đã nối đuôi nhau sụp đổ nhanh chóng trước phong trào chống đối của nhân dân các nước đó, như những lâu đài xây trên cát bị sóng biển san bằng, và các đảng cộng sản đó đã hoặc bị giải tán, hoặc từ bỏ độc quyền chính trị, mà ngay cả ĐCSNS, thành trì kiên cố của xã hội chủ nghĩa, cũng đã bị áp lực dân chúng Nga buộc phải đi theo chiều hướng dân chủ hóa.

Ngày 5.2.1990, Trung Ương ĐCSNS đã chấp nhận bỏ độc quyền chính trị của đảng và mở đường đi đến chế độ đa nguyên chính trị. Trước đó, ngày 5.12.1989, trong cuộc hội đàm thượng đỉnh với tổng thống Bush ở đảo Malta, Gorbachev đã tuyên bố chấm dứt tất cả chính sách, biện pháp và hành vi đối đầu kiểu chiến tranh lạnh đã áp dụng đối với các nước tư bản trong khung cảnh chiến tranh ý thức hệ, để mở đường cho Nga Sô gia nhập trào lưu phát triển khoa học kỹ thuật và tâm linh của văn minh thế giới.

Cũng ngày 5.2.1990, trong diễn văn đọc trước Trung Ương ĐCSNS, Gorbachev tuyên bố chiều hướng phát triển của cộng sản Nga Sô từ nay là dân chủ hóa. Và ông ta cũng nhấn mạnh một số điểm rất quan trọng. Ông ta kêu gọi 1) phải dứt khoát gạt bỏ tất cả những gì gắn liền với chế độ quan quyền, quan liêu, 2) gạt bỏ chủ nghĩa giáo điều ý thức hệ lỗi thời, 3) gạt bỏ quan điểm cũ kỹ về tiến trình của thế giới, 4) gạt bỏ quan điểm cho rằng tiến bộ là một cuộc đối đầu không ngừng với những hệ thống xã hội khác; và ông ta chủ trương 1) áp dụng một lý tưởng nhân đạo, một chủ nghĩa xã hội dân chủ và 2)

hợp tác với những lực lượng xã hội và chính trị trong khung cảnh đa nguyên chính trị và đối thoại. Gồm những điều vừa nêu ra ở trên, ta có thể nói rằng Gorbachev tuyên bố "good-bye chủ nghĩa Lenin".

Những chủ trương của ông Gorbachev có tác dụng gạt bỏ chủ nghĩa bôn-sê-vích của Lenin, mà ĐCSVN bám vào như đĩa trong suốt mấy thập niên qua. Theo chủ thuyết này, dùng "bạo lực cách mạng" để đàn áp và tiêu diệt địch thủ giành độc quyền cho cộng sản trong một cuộc đối đầu khốc liệt không ngừng giữa hai hệ thống tư bản và cộng sản là một nguyên tắc căn bản. Từ Đại Hội thứ IV của ĐCSVN đến nay, các lãnh tụ của đảng vẫn đều đều nhắc đến "cuộc tranh đấu khốc liệt giữa hai hệ thống để xem ai thắng ai bại". Thật là lỗi thời, không những theo tiêu chuẩn của chúng ta, mà theo tiêu chuẩn của ngay nhà lãnh đạo quan trọng nhất của cộng sản thế giới ngày nay là Gorbachev. Thật là mỉa mai, vì nay chúng ta, những người đã chủ trương glasnost và perestroika từ lâu, nay là người tiên tiến và cách mạng đang đi đúng hướng, theo phân tích của Gorbachev, trong khi lãnh đạo cộng sản Việt Nam, vẫn hằng tố cáo chúng ta là phản động, không chối cãi được rằng những kẻ lạc hậu và phản động ngày nay chính là họ!

Về phía chúng ta, trong quá khứ chúng ta đòi hỏi loại bỏ chế độ chuyên chính vô sản kiểu bôn-sê-vích mà ĐCSVN chủ trương. Chúng ta chủ trương tranh đấu bằng mọi hình thức, kể cả hình thức võ trang, để đạt mục tiêu này. Vì cộng sản ngoan cố, chúng ta quan niệm chắc phải qua một cuộc đổ máu mới thực hiện được sự loại bỏ nói trên.

Nhưng nay Nga Sô đã mở đường và đi trước trên con đường từ bỏ đối đầu và chấp nhận dân chủ. ĐCSVN có lý do chính đáng và cơ hội rất tốt để thực hiện một cuộc đổi mới thực sự theo chiều hướng dân chủ để thoát khỏi thế bí của họ hiện nay nếu họ muốn tránh một cuộc đổi thay đẫm máu kiểu Romania.

Gorbachev và những cộng sự viên thân tín của ông ta đều nhấn mạnh rằng những đổi thay đường lối và chính sách của họ nhằm mục đích cứu nước Nga. Họ không nghĩ đến Đông Âu, vì khi cháy cả xóm, ai lo nhà nấy. Như vậy, cộng sản Việt Nam cũng có quyền thay đổi đường lối để cứu nước Việt Nam mà không sợ bị trách rằng thiếu tinh thần quốc tế vô sản. Những biến cố xảy ra ở Đông Âu và thái độ mới của Nga đã chứng minh là tinh thần quốc tế vô sản không còn nữa. Tinh thần quốc tế vô sản đã chết rồi. Đó là sự thật phũ phàng, nhưng là sự thật sờ sờ trước mắt.

Chúng ta có thể nghĩ rằng trong ĐCSVN có những thành phần có sáng suốt tối thiểu để ý thức rằng đây là một cơ hội quá tốt để thực hiện một cuộc đổi thay quyết định cho vận mạng Việt Nam mà khỏi đổ máu, chấm dứt lệ thuộc Việt Nam đối với Nga Sô, kết thúc giai đoạn cộng sản đem xương máu Việt Nam phục vụ cách mạng thế giới, hướng Việt Nam vào một con đường thuần túy Việt Nam, chỉ phục vụ quyền lợi của quốc gia và của dân tộc Việt Nam, thoát khỏi tình trạng lệ thuộc và bế tắc của xứ sở và dân chúng Việt Nam, đồng thời bảo đảm sự an toàn của bản thân họ và sự tồn tại của đoàn thể họ. Chắc có nhiều người cộng sản nghĩ rằng nay Nga Sô đã phản bội Mác-Lê thì còn Tàu đó, ta theo Tàu. Như vậy là vừa chun ra khỏi cái rọ này lại chun vào cái rọ khác!

Riêng chúng ta, sau hơn 40 năm xứ sở bị đổ máu và xáo trộn, dân chúng bị lầm than và cơ cực, chúng ta cũng muốn một cuộc đổi thay không đổ máu và xáo trộn để tránh cho xứ sở khỏi bị tàn phá và dân chúng khỏi bị cơ cực thêm. Nhưng muốn có đổi thay, chúng ta cũng phải xét lại thái độ và lập trường của chúng ta trước tình hình thế giới mới, cũng như chúng ta đòi hỏi cộng sản phải xét lại và thay đổi thái độ và lập trường của họ. Nếu chúng ta cho rằng cộng sản đã phạm lỗi lầm, thì chúng ta cũng phải chấp nhận rằng chúng ta cũng lỗi lầm. Chỉ khi nào cả hai phía chấp nhận là đã lỗi lầm và phải tìm một con đường mới mà cả hai phía đi chung được thì mới hy vọng cứu xứ sở và dân chúng ra khỏi tình trạng bế tắc hiện tại.

Đi đường nào đây?

Muốn biết, cộng sản và chúng ta phải đối thoại. Như vậy, lúc này là lúc chúng ta phải bắt đầu nghĩ đến có thể chấp nhận đối thoại với cộng sản để tìm một lối thoát chung, đưa cộng sản cũng như chúng ta vào thế đối lập thay vì đối đầu nhau, và tránh coi nhau như thù nghịch không đội trời chung.

Nhưng trước khi chấp nhận đối thoại với cộng sản, chúng ta có một số đòi hỏi tiên quyết. Cộng sản phải chứng minh, bằng hành động rõ ràng, cụ thể và dứt khoát, là họ thực tâm chấp nhận từ bỏ chế độ chuyên chính vô sản kiểu bôn-sê-vích của Lenin và áp dụng một chế độ dân chủ như Gorbachev chủ trương.

Đối với cộng sản đã ôm ấp "trong sáng của chủ nghĩa Mác-Lê" trong bao nhiêu năm, và đã tưởng rằng nhờ "khí giới màu nhiệm" đó - chứ không phải nhờ bóc lột trắng trợn tinh thần hy sinh không tính toán của nhân dân Việt Nam - mà họ giành được địa vị ngày nay, đây là một quyết định khó, có thể nói là đau đớn. Nhưng họ

cũng phải nhận thấy rằng, đối với chúng ta, chấp nhận cộng sản, dù là cộng sản biến tính, cũng là một quyết định khó và đau đớn. Nhưng nếu họ và chúng ta không đồng chịu chấp nhận cái khó và đau đớn đó thì xứ sở và dân tộc Việt Nam không thể nào ra khỏi cảnh bi đát hiện tại.

Cộng sản là kẻ cầm quyền và đã đưa đất nước vào tình trạng bi đát hiện nay. Vậy họ có trách nhiệm đi bước đầu.

Trong cụ thể, họ phải làm những gì để cho chúng ta tin rằng không những có thể mở cuộc đối thoại hữu ích với họ được, mà còn có thể tiến thêm một bước nữa, là đi đến thỏa thuận về nguyên tắc căn bản và thiết lập cơ chế cho một Việt Nam mới, trong đó mọi người đều được bảo đảm sống an ninh, no ấm và thoải mái, mở đầu cho một kỷ nguyên hạnh phúc cho nhân dân Việt Nam? Những điều kiện tiên quyết đó là:

1. Chấm dứt độc quyền chính trị của ĐCSVN và chấp nhận quyền hoạt động tự do của các đảng phái khác, đặc biệt là những đảng phái chống cộng, kể cả các đảng chống cộng hạng nặng. Điều này có nghĩa là phải gạch bỏ điều 4 của Hiến Pháp ngày 18-12-1980, và những điều liên hệ đến độc quyền của đảng: điều 2 về chuyên chính vô sản, điều 6 buộc Quốc Hội cũng phải áp dụng nguyên tắc "tập trung dân chủ".

2. Chấm dứt sử dụng các cơ quan đàn áp (công an, cảnh sát, mật vụ, quân đội, thông tin tuyên truyền) mà họ dùng để khủng bố, uy hiếp, bịt miệng cột tay các phần tử chống cộng sản hay không cộng sản.

3. Chấm dứt mọi hạn chế tự do: tự do cư trú và di chuyển (kể cả xuất cảnh và nhập cảnh), tự do tổ chức, tự do hội họp, tự do ngôn luận (báo chí, phát thanh, phát hình, xuất bản), tự do học hỏi (chấm dứt ép buộc học sinh học và thi về chủ nghĩa Mác-Lê, và cho tự do nhập cảng sách báo).

Về phía chúng ta, ngược lại, chúng ta sẵn sàng tuyên bố chấp nhận:

1. Không chủ trương trả thù hay thanh trừng cộng sản; coi cộng sản như những công dân khác, ngang quyền với công dân khác.

2. Sẵn sàng chấp nhận sự có mặt của ĐCSVN biến tính (cùng tên hay mang tên khác) trong cộng đồng quốc gia, nhưng như các đảng phái khác, họ phải theo những điều kiện do một hiến pháp mới quy định. Để bảo đảm sự công bình, các đảng phái khác thiết lập trước khi hiến pháp mới này ra đời cũng đều phải cải tính để phù hợp với tình hình mới và theo những điều kiện của hiến pháp mới quy định. Sự kiện này thể hiện

ý chí quay lưng về quá khứ, xóa chuyện cũ, xóa bỏ hận thù, theo nguyên tắc:

Quá khứ thuộc về ta, nhưng ta không thuộc về quá khứ,

Thay vì đi ngược lại quá khứ, ta tiến bước về tương lai.

3. Sẵn sàng thảo luận với cộng sản về ấn định căn bản các cơ chế của một Việt Nam mới, đặc biệt soạn thảo một bản hiến pháp mới dựa trên những nguyên tắc sau đây:

a. chủ nghĩa xã hội nhân bản (hay xã hội dân chủ);

b. dung hòa quyền lợi của mọi giới (thay vì đấu tranh giai cấp);

c. công bằng xã hội (ngăn chặn mọi hình thức người bóc lột người, mạnh hiếp yếu; dần dần phân phối lại lợi tức quốc gia từ người giàu đến người nghèo bằng biện pháp thuế khóa và tài chánh);

d. kinh tế hỗn hợp (ấn định rõ ràng lĩnh vực quốc doanh và lĩnh vực tư doanh; dung hòa quyền lợi cá nhân và quyền lợi cộng đồng);

e. công nhận quyền tư hữu và tự do kinh doanh (trong khuôn khổ một kế hoạch phát triển quốc gia); khuyến khích dân làm giàu theo nguyên tắc: dân có giàu, nước mới giàu;

f. tổ chức cơ chế công quyền theo công thức tổng thống chế, phối hợp nguyên tắc dân chủ và nguyên tắc hữu hiệu;

g. về đối ngoại, Việt Nam sẽ trung lập và gia nhập khối ASEAN.

Nếu thỏa thuận được về những nguyên tắc căn bản nói trên thì có thể mở rộng đối thoại gồm đại diện ĐCSVN, đại diện các đảng phái khác, Quốc Hội (Hà Nội), Quốc Hội Việt Nam Cộng Hòa cũ, học giả Việt Nam (của Hà Nội, cũng như chống cộng hay không cộng).

Những hội thảo khởi đầu có thể theo thể thức hội thảo bàn tròn hợp kín (closed door forum, table ronde à huis-clos) để tránh tranh luận kiểu tuyên truyền mỵ dân. Để bảo đảm tư cách vô tư, có thể nhờ những cơ quan quốc tế quen tổ chức loại hội thảo này sắp xếp việc tổ chức hội thảo (với điều kiện là Hà Nội cấp chiếu khán dễ dàng cho hội thảo viên ra, hoặc vào, Việt Nam, và nếu các tổ chức này được một Mạnh Thường Quân nào tài trợ).

Trên đây chỉ là một vài ý kiến sơ khởi và tổng quát. Trong những dịp sau, tôi sẽ đào sâu một vài điểm nêu ra trong bài này.

Tôn Thất Thiện
Montréal, tháng 2-90

Cảnh giác trước hy vọng

Lê Văn Đăng

Những biến cố tại Đông Âu và Liên Xô đang làm cho mọi người phấn khởi và lạc quan cho tương lai đất nước. Nhưng như trong mọi giai đoạn lịch sử sôi động cần phải tránh để cho sự lạc quan làm quên mất những nguy cơ đang nình rập.

Những gì vừa xảy ra và vẫn còn đang tiếp tục xảy ra dĩ nhiên là có lợi.

Tâm lý mọi người đã đổi hẳn. Rất nhiều người cho tới gần đây đã đứng ngoài cuộc không phải vì không quan tâm tới đất nước mà chỉ vì không tin rằng tình hình có thể thay đổi một cách mau chóng và không tốn kém. Nhân danh một lý luận mà họ cho là thực tiễn, nhiều người còn cho rằng dù muốn dù không cũng chỉ có một con đường là tiếp tay với chính quyền cộng sản, để làm nhẹ bớt phần nào những chịu đựng của đồng bào trong nước. Tâm lý bi quan này còn được thêm sự cổ vũ gián tiếp nhưng rất đắc lực của những người và những tổ chức chống cộng cực đoan. Quá khích, xét cho cùng, chỉ là một bộ mặt khác của sự bỏ cuộc. Nói rằng phải dùng bạo lực mới lật đổ nổi chế độ cộng sản trong khi mọi người đều thấy là ta không có phương tiện, và thực ra cũng không có ý định, để phát động một cuộc chiến tranh giải phóng có khác gì nói chính quyền cộng sản sẽ còn tồn tại rất lâu? Tất cả những tâm lý tiêu cực này đang tan biến đi một cách mau chóng. Thế giới chợt rực lên một ánh sáng mới. Bỗng nhiên chúng ta khám phá ra rằng không có một định mệnh nào bắt buộc dân tộc ta phải chịu đựng mãi chế độ cộng sản. Bỗng nhiên chúng ta thấy các chế độ cộng sản không những không vĩnh cửu mà còn có thể sụp đổ một cách nhanh chóng. Việt Nam không thể nào giống như trước nữa khi mọi người đều đã tin tưởng rằng tình hình có thể thay đổi mau chóng và tự do dân chủ đang ở trong tầm tay. Niềm tin này chắc chắn sẽ giải tỏa một năng lực ghê gớm mà sự xuất hiện khắp nơi của các bản tuyên ngôn, kêu gọi, tâm thư, v...v... chỉ là những dấu hiệu đầu tiên.

Với sự sụp đổ của phong trào cộng sản thế giới, chế độ cộng sản Việt Nam cũng không còn chỗ dựa tinh thần và vật chất để tiếp tục thống trị bất chấp nguyện vọng của dân chúng. Sẽ không còn bộ máy tuyên truyền quốc tế nào để khóa lấp những tội ác và cũng sẽ không còn ngân sách để duy trì bộ máy kềm kẹp. Đảng cộng sản, nếu còn phần nào sáng suốt, sẽ thấy rằng phải nhượng bộ nếu không muốn sụp đổ.

Một đồng thuận dân tộc cũng vừa xuất hiện. Dân chủ đa nguyên đã trở thành khẩu hiệu tranh đấu của mọi người tiến

bộ, kể cả những người ở gần hay ở trong guồng máy nhà nước cộng sản. Những biến cố tại Đông Âu và Liên Xô cũng vừa chứng tỏ rằng sự liên kết giữa những người trong và ngoài bộ máy nhà nước cộng sản là điều vừa bắt buộc lại vừa có thể thực hiện được.

Nhưng bên cạnh những thuận lợi không thể chối cãi đó, tình thế mới cũng làm nảy sinh nhiều mối quan tâm lớn.

Sự mất đi viện trợ của Liên Xô và khối COMECON nếu có tác dụng tích cực là khiến đảng cộng sản không còn phương tiện đàn áp thì cũng có tác dụng tiêu cực là gây thêm sự nghèo khổ trong nước và làm yếu đi sức đề kháng của dân chúng.

Điều đáng lo ngại nhất là hiện nay ưu tư của thế giới bị lôi kéo hoàn toàn vào Đông Âu, và Việt Nam không còn là một mối quan tâm nữa. Nhiều người hình như vẫn còn nghĩ rằng quốc tế còn cần Việt Nam lắm và cố sức can ngăn các cường quốc đừng giao dịch với Việt Nam khi nào vẫn còn chế độ cộng sản. Một cách ngộ nghĩnh, đây cũng từng là lập trường của chính quyền cộng sản. Đảng cộng sản dù đã giác ngộ phần nào sau những thất vọng ê chề vẫn chưa bỏ được thành kiến là quốc tế cần viện trợ và đầu tư vào Việt Nam. Thực ra Việt Nam ngày hôm nay chỉ còn một tầm quan trọng không đáng kể. Vào lúc Việt Nam không còn là một mối đe dọa cho an ninh trong vùng nữa thì Việt Nam đồng thời cũng không lôi kéo được sự chú ý nữa.

Việt Nam trên thực tế đang bị bỏ rơi. Nếu người Việt Nam không đủ khôn ngoan để cùng nhau tìm ra một giải pháp thì tình trạng bế tắc và kiệt quệ hiện nay cứ việc kéo dài mà không làm phiền lòng ai hết.

Tình trạng này có thể đẩy ban lãnh đạo đảng cộng sản vào một tâm lý vừa tuyệt vọng vừa yên tâm. Tuyệt vọng vì thấy rằng bề nào cũng không tranh thủ được sự giúp đỡ của các cường quốc tư bản do đó cứ tiếp tục giáo điều và ngoan cố cũng chẳng mất mát gì. Yên tâm vì nghĩ rằng có thể làm gì thì làm, chẳng ai lưu ý. Như vậy đảng cộng sản dễ được khuyến khích trong thái độ ngoan cố. Trong một đất nước suy sụp và đang mất kiên nhẫn, thái độ này chắc chắn tạo ra căng thẳng làm tê liệt mọi sinh hoạt quốc gia, và còn có thể đưa đến bạo loạn và nội chiến. Nhiều người nghĩ đến một cuộc đảo chánh, nhưng đảo chánh là giả thuyết tồi tệ nhất mà ta có thể mong muốn cho đất nước. Bình thường nó sẽ không thành công và chỉ đưa tới loạn sứ quân. Trong trường hợp tốt nhất nó chỉ đưa những phần tử cộng sản không kinh nghiệm lên thay thế những người cộng sản đã có ít nhiều kinh nghiệm.

Điều rất đáng buồn là chúng ta một lần nữa lại bỏ mất cơ hội. Cách đây sáu tháng nếu Việt Nam đổi chế độ chắc chắn sẽ được thế giới coi là một biến cố lịch sử trọng đại cần được khuyến khích. Ngày nay, ngay cả với một chính quyền thực sự dân chủ, Việt Nam cũng khó mà tranh thủ được sự hỗ trợ của thế giới.

Ý thức được những khó khăn dĩ nhiên chỉ là bước đầu. Nhưng là bước đầu bắt buộc.

Mikhail Gorbachev

một tung độ chính trị mới ?

Nguyễn Điều

Cuối thế kỷ 20 có lẽ là thời gian đánh dấu một nhân vật. Nhân vật ấy là Mikhail Gorbachev.

Thật vậy, kể từ ngày hai khuôn mặt Hitler và Stalin chôn vào lịch sử, một bên là độc tài độc chủng, một đảng là sắt máu bá quyền, thì chưa có một chính khách quốc tế nào làm cho xã hội hằng xung đột của loài người, chuyển hướng một cách bất ngờ như Mikhail Gorbachev! Nhất là những đề nghị cải tổ diễn ra tại Moskva trong hai tuần lễ cuối tháng giêng và đầu tháng hai năm 1990 đã biểu lộ một lịch trình thay đổi chính trị táo bạo của nhân vật này!

Ngay từ khi mới lên cầm quyền, Mikhail Gorbachev đã là một hiện tượng khó hiểu của giai cấp cai trị thượng tầng xã hội. Nhưng "hiện tượng khó hiểu" ấy càng ngày càng làm cho người ta phải chú ý và ngạc nhiên. Chú ý và ngạc nhiên không phải vì người ta không đoán ra được những gì Mikhail Gorbachev muốn làm, và tình thế nước Nga bắt ông phải làm, nhưng chú ý và ngạc nhiên vì người ta không ngờ chính Lực Lượng Quân Chúng Đối Lập Xô-viết (vẫn từ lâu bị bóp nghẹt, tưởng đã tê liệt), lại là yếu tố then chốt giúp Mikhail Gorbachev có triển vọng thành công, vượt qua những chống phá nguy hiểm của một tập đoàn bảo thủ, cuồng tín, trong Chính Trị Bộ Tối Cao Cộng Sản Xô-viết! Từ việc Mikhail Gorbachev "gạt nổi" những tông đồ đầy uy thế và trung thành nhất của tư tưởng Stalin, đến việc ông áp đặt được khuynh hướng chính trị tổng thống chế, rồi việc ông đưa ra một số nguyên tắc căn bản cho một cơ cấu chính trị mới (plate-forme politique), - một cơ cấu mà trước ngày ông lên cầm quyền, thế giới không ai dám nghĩ là có thể xuất hiện tại chính trường nước Nga, trong một đại hội Trung Ương Đảng Cộng Sản Xô-viết!

Theo hãng thông tấn Pháp AFP, thì những nguyên tắc căn bản ấy gồm mấy điểm chính như sau:

1. Tu chính điều 6 hiến pháp Liên Xô (rôle dirigeant du parti). Đảng Cộng Sản Xô-viết sẽ không độc chiếm guồng máy quốc gia. Đảng chỉ ở địa vị lãnh đạo chính trị một cách dân chủ, do quốc hội chấp thuận (...). Đảng không đòi hỏi một ưu thế hay tự phong cho mình một đặc quyền nào cả!

2. Chính trường đa đảng (pluralisme). Đảng Cộng Sản không những chẳng được độc quyền chính trị, mà còn phải sẵn sàng đối thoại và hợp tác với bất kỳ ai đề cao chính sách xây dựng xã hội. Muốn cho quốc gia tiến bộ, nhà nước phải tôn trọng quyền thành lập chính đảng của người dân.

3. Tổng thống chế (présidence). Cần phải có một nguyên thủ quốc gia, được đa số dân chúng bầu lên. Tổng thống phải chịu trách nhiệm trước quốc hội và có bốn phận phát triển quốc gia, đẩy mạnh cải thiện chính sách (perestroika), bảo đảm hiến chế trong tinh thần đồng thuận, và duy trì một nền an ninh chung cho các sắc tộc trong Liên Bang Xô-viết, cũng như đại diện cho tất cả trên chính trường quốc tế.

4. Phân định thẩm quyền (séparation de pouvoir). Cải thiện chính sách đòi hỏi sự phân định thẩm quyền của nhà nước và đảng Cộng Sản Xô-viết. Nhà nước phải tôn trọng tính cách độc lập của các cơ quan tư pháp (như tòa án và biện lý cuộc). Mục tiêu của sự cải tiến này là phục hồi hiệu lực của nhà nước và các tổ chức công quyền.

5. Tập trung dân chủ (centralisme démocratique). Cần minh định rõ "tập trung dân chủ" không phải là một phương tiện để áp đặt một thứ nguyên tắc cứng nhắc như hệ thống quân phiệt. Sự tập trung thẩm quyền vào một nguyên thủ quốc gia do toàn dân bầu lên sẽ làm cho tinh thần dân chủ được thống nhất, để ổn định vai trò của đảng cộng sản, cũng như làm trọng tài cho sự thiết lập các khuynh hướng chính trị khác nhau.

6. Chuyên chính vô sản (dictature du prolétariat). Đường hướng chính trị của đảng phải đặt nền tảng trên sự nhìn nhận một cách tự nguyện và độc lập của dân tộc Nga, như một nguồn gốc thẩm quyền duy nhất. Trong một quốc gia pháp trị, không có vấn đề dành quyền chuyên chính cho bất cứ một tầng lớp chính trị nào. Lại càng không có vấn đề trao quyền chuyên chính cho một tổ chức chính trị đang nắm giữ guồng máy nhà nước!

7. Cải cách kinh tế (réforme économique). Tôn trọng quyền tư hữu (kể cả quyền làm chủ những phương tiện sản xuất như thiết lập xí nghiệp) của người dân... là một điều hoàn toàn không phản lại sự sinh hoạt của nhà nước! Cải cách kinh tế phải nhắm vào mục đích phục hồi một nền kinh tế phối hợp hai nguyên tắc hướng dẫn thị trường và nhìn nhận quyền cạnh tranh phẩm chất giữa các công ty tư nhân, tuy độc lập về tài chánh, nhưng biết đặt quyền lợi cá nhân song song với quyền lợi cộng đồng.

8. Tân Liên Bang ("Nouvelle Fédération"). Đảng cộng sản tái xác nhận sự đeo đuổi nguyên tắc lê-nin-nít về quyền hạn của những dân tộc muốn tự trị, kể cả việc họ tự đặt mình ra ngoài ảnh hưởng của chính phủ trung ương. Nguyên tắc này có thể đưa đến một số pháp chế đặc biệt thỏa đáng cho một số "địa phương" muốn tự trị, mà không phải xung đột với chính quyền liên bang.

9. Đối ngoại (politique étrangère). Một đường lối chính trị duy xã hội, có đặc tính quân bình quyền lợi giữa các quốc gia trên thế giới, sẽ được nhà nước Liên Bang Xô-viết theo đuổi như một nguyên tắc hoàn cầu. Các cải cách chính trị đã xảy ra ở những nước Đông Âu, cũng như hiệu lực của perestroika trong Liên Bang Xô-viết sẽ tạo điều kiện căn bản cho một sự ổn định thiết thực và hỗ tương giữa các quốc gia láng giềng.

10. Đổi mới (perestroika). Đổi mới xã hội sẽ là mục tiêu chính trị hàng đầu của Liên Bang Xô-viết trong thế kỷ 21. Sự phát triển nước Nga sau này sẽ tùy thuộc vào mức độ thành công của việc đổi mới này, vì nó chính là động cơ duy

Tuyên bố chung

Từ hơn 40 năm nay chưa bao giờ thế giới biến chuyển một cách dồn dập và mãnh liệt như trong những tháng vừa qua. Mô hình xã hội chủ nghĩa giáo điều đang phá sản trước những đòi hỏi bức thiết và chính đáng của các dân tộc.

Vào giữa lúc mà bối cảnh quốc tế đang làm sôi trong lòng mọi người Việt Nam một hy vọng và một niềm tin mới thì ban lãnh đạo Đảng Cộng Sản Việt Nam lại biểu lộ một phản xạ tự vệ tiêu cực thể hiện qua những lập trường và những biện pháp cứng rắn, thoái hóa, hoàn toàn trái ngược với ước vọng đổi mới của toàn dân.

Đề ra khỏi tình trạng bế tắc đầy hiểm họa hiện nay và vươn lên, đất nước đang cần những thay đổi triệt để và cơ bản trong một thời gian ngắn nhất và trong những điều kiện ít đổ vỡ nhất. Tình huống mới đòi hỏi những người Việt Nam theo đuổi lý tưởng dân chủ và tiến bộ tìm đến với nhau :

1- Trong tinh thần Hòa Giải và Hoà Hợp Dân Tộc, đoạn tuyệt dứt khoát với những chia rẽ và thù hận của quá khứ.

2- Trong sự nhất trí hướng về một thể chế dân chủ đa nguyên tôn trọng mọi quyền tự do căn bản, bảo đảm chỗ đứng và tiếng nói ngang nhau cho mọi người, thuộc mọi thành phần dân tộc và mọi chính kiến.

Cùng chia sẻ hai lập trường căn bản trên, chúng tôi, hai nhóm chủ trương báo Diễn Đàn Mới và nguyệt san Thông Luận, quyết định sẽ hợp tác hành động kể từ nay.

Chúng tôi hy vọng rằng tại khắp nơi, trong nước cũng như ngoài nước, sẽ có nhiều kết hợp như chúng tôi với cùng một tham vọng khiêm tốn là tiến thêm một bước về một tập hợp dân tộc mới vì dân chủ và tiến bộ.

Làm tại Paris ngày 04-02-1990

Nhóm chủ trương Diễn Đàn Mới

Nhóm chủ trương Thông Luận

nhất có thể đưa quốc gia chuyển mình từ một "chủ nghĩa xã hội cổ điển" sang một "chủ nghĩa xã hội tân tiến".

Đọc lại mười điểm trong cương lĩnh chính trị (plate-forme) trên đây, chúng ta nhận thấy gì? Phải chăng một cáo trạng khai tử chủ nghĩa và chuyên chính vô sản đã được chính thức thiết lập? Nhất là được thiết lập và công bố do Mikhail Gorbachev, người cầm đầu của nước lãnh đạo cộng sản!

Mặc dù chưa có nhiều dấu hiệu chứng tỏ cương lĩnh ấy sẽ được Quốc Hội và Đại Hội Đảng (dự trù họp vào tháng 6-90) chấp thuận một cách nhanh chóng và dễ dàng, nhưng một điều chắc chắn là "tung độ chính trị mới" này đang được hầu hết dân chúng Nga nhiệt liệt hoan nghinh. Bằng chứng là họ đã tập hợp đông đảo tại Công Trường Đỏ để biểu lộ sự hưởng ứng!

Về phía thế giới tự do, mười điểm ấy, thực ra, không có gì mới mẻ cả, vì xuyên qua ba phần tư thế kỷ đối lập với khối cộng sản, những quốc gia tiên phong trong thế giới tự do đã nhiều lần đặt lại vấn đề dân chủ bằng những nguyên tắc tương tự! Nhiều tư tưởng gia hữu danh trong những nước không cộng sản còn có thể tổ điểm tư tưởng dân chủ này

bằng những nét thiết thực đặc sắc hơn nữa! Nhưng đối với thế giới cộng sản, mười điểm ấy quả thực là bước khởi đầu cho một giai đoạn mới, giai đoạn đánh dấu sự chuyển mình quan trọng của vận mệnh hơn phân nửa nhân loại đang bất hạnh bị nhốt kín trong ngục trường nghèo đói!

Mikhail Gorbachev sẽ thành công hay không, điều đó chính ông cũng chưa chắc tuyên bố trước được, nhưng cái "tung độ chính trị mới" mà ông vừa đề ra chắc chắn là một văn kiện lịch sử, một văn kiện phục hồi tinh thần **TỰ DO DÂN CHỦ** đã bị thế lực đỏ che ánh từ hơn ba phần tư thế kỷ qua!

Nguyễn Điều
Paris, 2-90

Ngoại chú của tác giả. "Tung độ chính trị" là giải quyết chính trị bằng "chiều cao" (bằng óc thông minh). "Hoàn hảo độ chính trị" là giải quyết chính trị bằng "chiều ngang" (bằng sức mạnh). Do đó mới có các từ ngữ "Liên Tung" (tức liên minh với một nước ở xa) và "Liên Hoàn" (liên minh với một nước bên cạnh) trong Chiến Quốc Sách. Nước nào thừa khả năng trên cả hai mặt "giải quyết chính trị" ấy thì gọi là nước "tung hoàn".

Thư độc giả

Cấp bách

(...) Phải thành tâm mà nói rằng quý anh chị là kẻ sĩ còn sót lại của thế hệ cha anh chúng tôi. Cả Tính và những Tấm Lòng đó đã thể hiện trong hai năm qua. Tôi biết Thông Luận bị người ta cố tình hiểu lầm, nếu không muốn nói là tìm cách xuyên tạc Sự Thực và Lễ Phải. Mặc dầu khá đông trong số người đó đều công nhận Thông Luận đúng, có lý và can đảm.

Sóng gió đã qua. Bây giờ còn lại là sự cấp bách. Tôi xin đề nghị với Thông Luận sớm tập hợp, để hình thành mặt trận dân tộc. Tình hình thế giới và tình hình Việt Nam không cho phép chúng ta chậm trễ. (...)

Nguyễn Thanh Lương (Frankfurt, Tây Đức)

Đóng góp

Tin tốt tin xấu

(...) Về phần tin tức Việt Nam, thiếu vắng nhiều tin tức "tốt" trong nước. Hay là quan niệm rằng trong nước không có gì "tốt"? Về điểm này, cho phép tôi, một người vừa ở trong nước ra, sau 2 tháng rưỡi ở nông thôn và đô thị miền Bắc, được cho rằng là không trung thực. Có những điểm "tốt" cục bộ, nhưng rõ ràng là làm đời sống thường ngày dễ chịu: không phải xếp hàng mua thực phẩm, không phải đổi ngoại tệ ở ngân hàng hay cơ quan, lương thực tương đối ổn định, giá cả tạm thời cũng vậy (đồng đô-la lại tự nó giảm giá: 4300 đồng cuối tháng 8, 4150 đồng tháng 11). Từ Thông Luận nếu trung thực chủ trương "hòa giải hòa hợp" (về chuyện này, tôi sẽ có ý sau), thiết tưởng ít nhất nên làm quen độc giả với hiện tình của một Việt Nam thật sự, chứ không phải với một Việt Nam bị cả "bên phải" lẫn "bên trái" kiểm duyệt.

Nhuộm tóc

(...) "Công nhân Việt Nam tị nạn tại Berlin": đây là một loại "Việt kiều" mới, rất đáng thương vì thuộc thành phần "ưu đãi" được đi xuất khẩu lao động, nhưng đúng ra chỉ là một loại "travailleurs immigrés" bị ba tầng bóc lột. Nay họ ra đi hàng loạt chứng tỏ rằng ngay từ thành phần con em của nhà nước xã hội chủ nghĩa cũng biết chọn tự do. Chưa chắc gì số phận của họ tại Tây Đức đã khấm khá hơn, nên không thể nào liệt họ vào loại "réfugiés économiques" được cả. Đây cũng là một khái niệm cần đặt lại cho rõ. Làm sao có một phóng sự về đời sống những người "xuất khẩu lao động"? Tôi có những bạn tuổi quá 50, đã từng làm kỹ sư cấp cao, nay phải nhuộm tóc cho đen, thay đổi cả lý lịch, để được đi xuất khẩu lao động cầm búa, cầm xẻng.

Không ai tiên đoán trước

(...) Bài "Thành công thập niên 90 để bước vào thế kỷ 21" thiếu hẳn một yếu tố mới rất quan trọng: tháng cuối của thập

niên 80 thấy "khai sinh" một yếu tố lịch sử quan trọng nhất từ khi có Cách Mạng Tháng Mười, đó là một chế độ cộng sản, một chính quyền cộng sản có thể bị phá sản. Điều này, có lẽ không mấy người dám tiên đoán trước, kể cả Nguyễn Gia Kiểng. Trước đây, ta mới chỉ trông đợi, chứ chưa ai được chứng kiến sự "trở lui" từ một chế độ cộng sản thành một chế độ không cộng sản: người ta vẫn cho rằng một nước, một chế độ biến thành xã hội chủ nghĩa và quá độ thành cộng sản là "irréversible": Ba Lan, Hung, Tiệp Khắc, Romania (và có thể cả Bulgaria nữa) lần lượt "tù giã" đảng cầm quyền. Như vậy không có nghĩa là ở Việt Nam đảng cộng sản sẽ tự động rũ áo ra đi đâu, nhưng ít ra ta có thể cho rằng không có gì vĩnh viễn cả. (...)

T.X. (Paris, Pháp)

Trong bài "Vấn đề trong tháng" (Thông Luận số 19 tháng 9.89), Thông Luận đã phát biểu như sau:

"... người ta có thể rút ra hai nhận định: một là cái huyền thoại một nước đã là cộng sản thì sẽ mãi mãi là cộng sản không còn đúng nữa, hai là một chính quyền cộng sản có thể thay thế được bằng một cuộc đấu tranh không dùng bạo lực. (trang 1, cột 2).

Cay cú

Theo dõi Thông Luận từ số đầu, tuy có một vài thắc mắc, bất đồng về quan niệm - đã trình bày với anh chị Phạm Ngọc Lân trong lần tiếp xúc tại Santa Ana hồi hè 89 - tôi vẫn rất cảm phục sự cố gắng và tài trí của quý anh.

Thông Luận là một cơ quan ngôn luận xứng đáng với sự chờ đợi của những người thiết tha đến thời cuộc. Quả thật là một tờ báo mà một chữ đáng một chữ, một câu đáng một câu, một bài đáng một bài (tương tự với nhận định của Hoàng Khởi Phong trong cuộc gặp gỡ trên).

Cho đến nay, các anh đã nắm vững những lý do đưa đến sự ngộ nhận của độc giả, qua nhiều bài nhận định, tham luận, đã minh thị và xác định lập trường của nhóm một cách minh bạch, hợp lý; những phản ứng bất thuận lợi cũng đã nhẹ đi nhiều. Tôi cũng xin chân thành góp một vài ý kiến nhỏ sau đây.

- Cay cú vốn dĩ là phản ứng tất nhiên của những con người hăng say. Nhưng cay cú sinh ra hậm hực, bực bội. Thái độ này chỉ khiêu khích một thái độ tương tự của người đối thoại.

Đáng tiếc là thái độ này vẫn thỉnh thoảng bàng bạc rải rác ở một vài mục trên Thông Luận, làm người đọc có cảm tưởng là nếu có cơ hội, Thông Luận không bỏ qua những người chống đối. Tôi nghĩ, khi cần, xin đặt vấn đề bằng hẳn một hoặc hai bài báo; không nên đang vấn đề này lại móc vào một câu mỉa mai những người không đồng quan điểm với mình. (Tôi không muốn dẫn chứng vì thiết nghĩ ông chủ biên và chính các tác giả đã thấy rõ điều này).

Mục tiêu chính của người làm báo - đặc biệt là báo tranh đấu - là thuyết phục người đọc để chinh phục người đọc. Vì vậy phải giữ tâm cho bình để cố tránh thái độ hậm hực, bực

Thư độc giả

bội khi gặp phản ứng dội. Đành rằng phải có bản lĩnh cao và phải có đủ kinh nghiệm mới giữ cho tâm được bình. Mà kinh nghiệm lại đòi hỏi thời gian để trau giồi. Nhưng với thiện chí và cố gắng, các anh có đủ điều kiện để đốt thời gian. Và khi tâm đã bình, tự nhiên vấn đề tự soát xét khả năng cảm hóa sẽ thay thế sự hậm hực, bức bối.

- Luôn luôn cẩn trọng vì một tờ báo được sự mến mộ của độc giả phải giảm thiểu tối đa sơ hở và khinh suất.

Lê Minh Chính (Westminster, California)

Chúng tôi cảm ơn ông Lê Minh Chính và xin lĩnh hội những lời khuyên nhủ chân tình của một bậc đàn anh.

Tuyên ngôn không thôi: không đủ

(...) Nhân được đọc vài số báo Thông Luận do một người bạn trao cho, tôi có mấy ý kiến dưới đây để trao đổi với các anh chị.

Trước nhất, tôi hoàn toàn đồng ý về mục đích đấu tranh là phải chấm dứt chế độ cộng sản độc tài chuyên chế ở Hà Nội hiện nay và thay thế bằng một chế độ dân chủ đa nguyên qua cuộc tổng tuyển cử tự do thực sự. Tuy nhiên, vấn đề là phải đấu tranh như thế nào để đem lại thành công. Nếu chỉ đấu tranh bằng cách ra tuyên ngôn không thôi thì quả thật không đủ, mà còn cần phải có những nỗ lực khác nữa mới mong thành công được. Ra bản tuyên ngôn chỉ có tác dụng nói lên lập trường tranh đấu chứ không thể đem lại kết quả thực tiễn. Nhóm lãnh đạo già nua bảo thủ Hà Nội "bảo hoàng hơn vua" khư khư bám chặt đường lối của Stalin sẽ khó từ bỏ quyền hành độc chiếm, nếu họ không bị ép buộc bởi những áp lực mạnh mẽ từ quốc nội và quốc tế. Cho nên cốt lõi của vấn đề là phải đấu tranh ngay tại trong nước với sự hỗ trợ của bên ngoài, của quốc tế.

Ngoài ra tôi muốn nói đến vấn đề sử dụng ngôn từ, tôi nghĩ rằng không nên dùng nhóm từ "Hòa Giải Hòa Hợp" mà nên dùng những từ ngữ khác thay thế để diễn tả ý muốn của mình có lẽ sẽ dễ thành công hơn. Sở dĩ tôi nói như vậy là vì hầu hết đồng bào ta đã in sâu vào tiềm thức một bài học đau đớn về chiêu bài "Hòa Giải Hòa Hợp" mà Việt Cộng đã lừa bịp trước kia nên sẽ khó thành công trong việc kêu gọi đồng bào hưởng ứng.

Đề nghị: Song song với việc ra tuyên ngôn để minh định lập trường đấu tranh, tôi khẩn thiết xin các anh chị làm mọi cách để:

1.-Thổi bùng ngọn lửa đấu tranh về Việt Nam để tạo thế giáp công hai mặt, trong nước và hải ngoại, mà lực lượng đấu tranh của đồng bào trong nước sẽ là lực lượng quyết định. Không có sự đấu tranh trong nước thì không thể thành công.

2.-Thúc đẩy, khuyến khích việc yểm trợ tinh thần và vật chất cho lực lượng đấu tranh trong nước.

3.- Vận động để có sự ủng hộ rộng rãi của dư luận thế giới đối với công cuộc tranh đấu của ta.

4.-Hỗ hào triệu tập một "Hội Nghị Diên Hồng hải ngoại" để thảo ra một cương lĩnh cho việc dân chủ hóa ở Việt Nam trong tương lai.

Thưa quý anh chị,

Dù tôi vẫn còn nhiều băn khoăn, nhưng vì quan tâm tới tiến trình đấu tranh cho quê hương, nên tôi mạo muội góp mấy ý kiến thô thiển kể trên.(...)

Mai Tiến Tiệm (Wiesbaden, Tây Đức)

Cơ hội cứu nước

(...) Chủ trương Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc của (...) nhóm Thông Luận thật là minh bạch và đúng đắn (không có vấn đề thỏa hiệp với tập đoàn lãnh đạo Hà Nội). Tỷ dụ như tại Đức Quốc, dân Đông Đức và Tây Đức dù phải tạm sống dưới hai chế độ khác nghịch nhau, nhưng vẫn là một dân tộc Đức, tại sao họ lại không hòa giải và hòa hợp với nhau được? Như tại Hàn Quốc, dân Nam Hàn và Bắc Hàn cũng vậy (...).

Hiện nay những biến chuyển của thế giới, nhất là những biến cố, những thay đổi đã và đang xảy ra tại Đông Âu và trong khối cộng sản quốc tế, như tại Trung Cộng, những khó khăn ghê gớm của Nga Sô, cho ta thấy là chủ nghĩa mác-lê là hết thiêng rồi; các chế độ cộng sản tại các nước trên thế giới không thể tồn tại mãi được, như huyền thoại từ xưa đến nay; dù muốn hay không, sớm hay muộn cũng phải chấm dứt. Việt Nam cộng sản cũng không thể tránh được và thế nào cũng bị đào thải.

Chúng tôi rất đồng ý, cơ hội cứu nước sẽ tới và sắp tới. Những người thiện lương, yêu nước và thương dân, phải chấm dứt mọi mặc cảm, chung lòng chung sức cùng nhau khởi hành về tương lai với một sinh lực và một niềm tin mới (chữ của Nguyễn Gia Kiểng). (...)

Phạm Văn Liễu (Texas, Hoa Kỳ)

Thay đổi tên là vô lễ

(...) Vấn đề phiên âm danh từ riêng ngoại quốc trong Việt Văn đã được đem ra bàn cãi từ lâu giữa các học giả từ nam chí bắc, và ở hải ngoại. Đến nay, chưa thấy có một giải pháp chung.

Lối phiên âm của Hà Nội là quốc ngữ hóa danh từ riêng địa danh và cả nhân danh. Một lối khác là theo Trung Quốc, dựa theo Hán tự (Hoa Thịnh Đốn, Hưng Gia Lợi, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Nã Phá Luân...). Tôi chỉ trích lối phiên âm này không được logique, lại thiếu phần lịch sử, âm ngữ,...

Tôi có viết một bài từ năm 1960 về vụ phiên âm này. Xin gửi cho ông bạn đọc qua và đem ra bàn bạc với các bạn nào thắc mắc về vụ này.

Theo ý tôi thì nên quốc tế hóa địa danh, còn nhân danh thì dùng nguyên âm... Không ai có quyền thay đổi tên thật của người, thiếu phần thực tế lại có tính cách vô lễ.(...)

Bùi Quang Tung (Créteil, Pháp)

Xin cảm ơn cụ Bùi Quang Tung (hội viên Trường Viễn Đông Bác Cổ) đã gửi bài viết từ 30 năm trước để đóng góp vào ý kiến thô thiển của những người hậu sinh. Chúng tôi cũng mong được nghe lời chỉ giáo của các chuyên gia khác trên vấn đề này.

Hội Ân Xá Quốc Tế báo cáo về Việt Nam

Trong phúc trình 67 trang tựa đề "Việt Nam: đổi mới, luật pháp và nhân quyền trong những năm 80" vừa được công bố vào cuối tháng 2.90, tổ chức Amnesty International (AI), nhận định rằng những vi phạm nhân quyền trầm trọng vẫn còn quá lan tràn tại Việt Nam.

Bản phúc trình là kết quả điều tra riêng của AI trong nhiều năm qua. Tháng 5.89, AI được mời sang Việt Nam tiếp xúc với các viên chức bộ Nội Vụ và bộ Tư Pháp và thăm viếng trại cải tạo Z30D ở Hàm Tân, Thuận Hải. AI đã yêu cầu được viếng thăm những trại khác và được gặp một số tù nhân mà AI có hồ sơ, nhưng đã bị từ chối.

AI cho biết còn ít nhất 130 (con số của chính quyền đưa ra) cựu quân nhân và công chức của chế độ VNCH vẫn còn bị tù từ 15 năm nay mà không hề bị kết án. Các trại cải tạo vẫn còn (bản phúc trình có phụ đính họa đồ các trại giam Chí Hòa, Xuân Lộc, Hàm Tân), đại bộ phận các tù nhân không hề bị xét xử.

Về điều kiện giam giữ, AI tố cáo chính quyền cộng sản sử dụng một cách quy mô sự tra tấn. Các tù nhân bị đánh đập, bị bỏ đói và bị cùm tay chân.

AI cũng nhấn mạnh tới trường hợp văn nghệ sĩ, tu sĩ bị vu cáo và tù đầy, đặc biệt là trường hợp của nhà thơ Nguyễn Chí Thiện, sinh năm 1932, đã trải qua nửa đời người trong tù và hiện giờ không biết bị nhốt ở đâu chỉ vì làm thơ chống đảng CSVN.

Mandela, người của năm 90

Sau 27 năm bị cầm tù, nạn nhân của chính sách kỳ thị chủng tộc, lãnh tụ Nghị Hội Quốc Dân Châu Phi (ANC) Nelson Mandela đã được trả tự do và được thế giới chào đón như một anh hùng dân tộc của Nam Phi.

Nhắc lại, Cộng Hòa Nam Phi được thành lập vào năm 1961 sau cuộc trưng cầu dân ý năm 1960. Vốn là thuộc địa cũ của đế quốc Anh, lãnh thổ Nam Phi với một diện tích khoảng 1,2 triệu cây số vuông đã bị thiếu số da trắng áp đặt một chính sách kỳ thị màu da, sau khi đã loại khỏi đời sống chính trị đảng Afrikaner chủ trương đường lối ôn hòa, còn ANC đã ra đời từ 1912 để tranh đấu cho quyền sống cho người da đen.

Trong bức thư gửi cho Mandela để trả tự do cho ông, tổng thống Nam Phi De Klerk viết: "Tôi kính trọng ông và sự can đảm mà ông đã chứng tỏ trong khi tranh đấu cho lý tưởng mà ông theo đuổi". Trong bài diễn văn đầu tiên sau khi được trả tự do, Mandela đã tuyên bố rằng dùng bạo lực là điều chính đáng để chống lại một chế độ bạo ngược. Lời tuyên bố này đã làm chính quyền Nam Phi lo ngại. Nhưng sau đó, Mandela đã chinh phục được cảm tình của thế giới khi ông nói "Tôi chống lại sự thống trị của người da đen tại Nam Phi vì tôi đã từng chống lại sự thống trị của người da trắng, Nam Phi phải là đất nước bình đẳng của mọi người, thuộc mọi màu da". Nói chuyện trước một đám đông hai trăm ngàn người gồm đại đa số thanh niên đang bỏ học để tranh đấu, Mandela đã đồng ý tuyên bố: "Các cháu phải trở lại nhà trường vì kiến thức là vũ khí giải phóng hiệu lực nhất". Trả lời cuộc phỏng vấn của đài truyền hình TF1 Pháp, Mandela nói "Tôi không thể nhớ lại những đau khổ của thời gian lao lý bởi vì tôi đã quên hết".

Bằng một cử chỉ hòa giải, Mandela đã vui vẻ nhận thông hành của chính phủ Nam Phi và dùng thông hành này để đi Luanda hội kiến với các lãnh tụ ANC.

Với sự phóng thích Mandela, tình hình Nam Phi chưa phải là đã giải quyết xong. Người da đen vẫn còn rất chia rẽ và vẫn còn tiếp tục tàn sát nhau. Chính

quyền của tổng thống De Klerk hy vọng rằng với sự phân hóa của các sắc dân da đen, họ sẽ thương thuyết được với nhiều bộ lạc da đen khác nhau để duy trì một chỗ đứng vững chắc cho cộng đồng người da trắng trong một nước Nam Phi bình thường hóa.

Cũng nên nhắc lại rằng Mandela là một ông hoàng của một tiểu quốc da đen và đã có thể lên làm vua hưởng một cuộc đời vương giả. Nhưng ông đã dấn thân tranh đấu cho quyền sống của những người cùng màu da với ông. Sau cùng, dù phải trải qua 27 năm tù tội oan ức, Mandela vẫn giữ được thái độ khoan dung của một con người quảng đại.

Điều 6 bị bãi bỏ, hoan hô dân chủ đa nguyên

Sau những cuộc họp kín đầy sóng gió của Trung Ương Đảng Cộng Sản Liên Xô, vào những ngày 5, 6 và 7-2-90, hội nghị đã biểu quyết chấp thuận hai đề nghị quan trọng của Gorbachev: điểm thứ nhất là bãi bỏ điều 6 của hiến pháp Liên Xô và điểm thứ hai là nguyên tắc bầu cử trực tiếp các dân biểu của Đại Hội Nhân Dân (Quốc Hội).

Điều 6 hiến pháp Liên Xô ghi rõ: "Đảng cộng sản của Liên Bang Xô-viết là lực lượng lãnh đạo và hướng dẫn xã hội Xô-viết. Nó là trung tâm của tổ chức chính trị, của những cơ quan nhà nước và những tổ chức xã hội." Nhưng điều 4 hiến pháp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam còn khẳng định rõ ràng hơn: "Đảng Cộng Sản Việt Nam, đội tiên phong và bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp công nhân Việt Nam, được vũ trang bằng học thuyết Mác-Lê-nin, là lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước, lãnh đạo xã hội."

Những thay đổi này là một bước tiến khổng lồ như đôi hia bảy dặm cho phép nhân dân Liên Xô trong một tương lai gần

có thể hít thở một bầu không khí chính trị trong sạch hơn.

Đây cũng là một bài học cho những nước cộng sản vẫn khư khư "bảo hoàng hơn vua" như Cuba, Bắc Hàn, Việt Nam.

Đảng Cộng Sản Việt Nam họp lu bù.

Không biết đã có bao nhiêu buổi họp cấp cao của đảng Cộng Sản Việt Nam. Các giới thân cận chỉ cho biết "các ông ấy họp lu bù". Dinh Độc Lập Sài Gòn đã là địa điểm họp của bộ chính trị hồi đầu tháng hai, sau đó vẫn được canh phòng rất nghiêm ngặt, chứng tỏ vẫn còn nhiều cuộc họp cấp cao khác của bộ chính trị. Các buổi họp này kéo dài chứng tỏ ban lãnh đạo chưa tìm được giải đáp cho những vấn đề đặt ra.

Buổi họp của bộ chính trị vừa chấm dứt ngày 04-02 thì một buổi họp khác lại được triệu tập ngay tuần sau đó sau khi đảng Cộng Sản Liên Xô tuyên bố từ bỏ độc quyền chính trị.

Quyết định của đảng Cộng Sản Liên Xô không được báo chí trong nước loan tải, nhưng dân chúng đã biết ngay qua các đài VOA và BBC.

Nói chung lập trường của các cấp lãnh đạo cộng sản, ngoại trừ bộ chính trị, là dù muốn dù không cũng phải chấp nhận thể chế dân chủ đa nguyên vì đó là xu hướng tất yếu. Tất cả vấn đề là làm thế nào để đảng cộng sản vẫn giữ được chính quyền mặc dầu vai trò lãnh đạo không còn được bảo đảm trong hiến pháp nữa. Không ai có thể trả lời được câu hỏi này. Chính vì thế mà Bộ chính trị họp lu bù mà không đi đến một nghị quyết nào cả.

Một viên chức cao cấp cộng sản nhân dịp ghé Châu Âu có thuật cho một thân hữu Thông Luận hay là ông ta được biết lập trường của ông Lê Đức Thọ về vấn đề này. Đáp lại lời một cộng sự viên thân tín hỏi rằng, tại sao không chấp nhận từ bỏ độc

quyền chính trị ngay đi, trong khi ai cũng biết là sớm muộn gì cũng phải nhượng bộ, ông Thọ hỏi lại "Nếu giả thử có tổng tuyển cử tự do thì đảng được mấy phần trăm số phiếu?". Chữ "mấy" hiểu theo nghĩa thông thường tại Hà Nội là con số dưới 10.

Tị nạn kinh tế?

Nguyễn Văn Hải, 28 tuổi người đã vượt biển tới Hồng Kông và đang ở trại Whitehead đã dùng cái chết của anh để chứng minh rằng người Việt Nam ra đi không phải vì thèm muốn cuộc sống giàu có tại các nước Tây Phương mà vì những lý do có thể còn quan trọng hơn cả cuộc sống. Hải đã treo cổ tự tử khi được biết đơn xin tị nạn của anh bị bác ngày 18.02.1990.

Trước đó một tuần, các thuyền nhân tại trại này đã tổ chức một cuộc biểu tình bất bạo động để phản đối chính sách của nhà cầm quyền Hồng Kông trục xuất họ về Việt Nam. Cảnh sát Hồng Kông đã đàn áp thô bạo. Một số người Việt Nam đã bẻ một hàng rào lấy cây làm gậy chống lại. Hành động này tuy chỉ có mục đích bày tỏ sự phẫn nộ nhưng cũng đã được dùng làm lý do để bảo chữa cho hành động thô bạo của cảnh sát Hồng Kông. 18 người tị nạn Việt Nam bị thương trong đó có 5 người bị thương nặng.

Hội thảo Việt Nam 90

Dưới chủ đề "Việt Nam 90: khủng hoảng cơ cấu, khủng hoảng chế độ", Hội Nghiên Cứu Chính Trị Pháp (Fondation Nationale des Sciences Politiques) đã tổ chức hai ngày hội thảo tại Trung Tâm CERI, Paris (Centre d'Etudes et de Recherches Internationales), ngày 25 và 26.01.90.

Cuộc hội thảo bằng tiếng Pháp, quy tụ khoảng một trăm người tham dự, trình bày các khía cạnh của Việt Nam dưới con mắt của những nhà chuyên

môn. Ngoài những chuyên gia Pháp và Việt Nam thuộc các Đại Học và Viện Nghiên Cứu, còn có sự đóng góp của cựu ngoại trưởng Pháp Claude Cheysson với đề tài "Pháp-Châu Âu-Việt Nam".

Ông Nguyễn Đức Nhuận trình bày về dân số, lương thực và môi sinh đã phác họa một tương lai không lấy gì làm sáng sủa. Cuộc kiểm tra dân số năm 1989 cho kết quả hơn 64 triệu dân, gia tăng 2,13% mỗi năm.

Ông Võ Nhân Trí nói về "đổi mới" kinh tế (ngạc nhiên chung quanh chữ "đổi mới" đã có sẵn trong đầu đề in trên tờ chương trình, không phải do nhà báo thêm vào). Ông đã trích dẫn những tài liệu của Hà Nội để chứng minh tính cách hời hợt của những đổi mới tại Việt Nam.

Ông Pierre Brocheux kể chuyện mắt thấy tai nghe trong chuyến đi Việt Nam vừa qua của ông. So sánh với những gì ông đã thấy trong lần đi mười năm về trước, ông đánh giá tình hình sáng sủa hơn nhiều. Nhưng ông cũng đã phải "nói lại cho rõ" khi một người trong cử tọa trách ông là đã trình bày vấn đề thiên lệch, làm cho người nghe có cảm tưởng là tình hình đã thật sự sáng sủa.

Ông Georges Boudarel nói về đề tài "Làm người trí thức ở Việt Nam", nhắc đến vai trò hiện tại của người trí thức trong nước. Ông cũng đề cập đến báo chí trong và ngoài nước, và đã bày tỏ nhiều thiện cảm khi nhắc đến nguyệt san Thông Luận, một tờ báo ông mới khám phá ra cách đây mấy tháng.

Ông Tạ Trọng Hiệp nói về văn chương và nghệ thuật đang có luồng sinh khí mới thổi qua, và nhấn mạnh đến sự hiện diện của hai nền văn học: trong nước và ngoài nước (nhất là tại Hoa Kỳ), đã phát triển mạnh mẽ trong những năm gần đây.

Ngày thứ hai dành cho những đề tài chính trị và ngoại giao. Ông Daniel Hémery nghĩ rằng nhà cầm quyền Việt Nam đang lúng túng trước một ngã rẽ: hoặc

cải tổ chính trị và có thể sẽ bị đào thải kiểu Đông Đức, hoặc theo Trung Quốc để giữ độc quyền và không biết tương lai sẽ trở lại lệ thuộc phương bắc đến mức nào. Và ông kết luận bằng một câu của Tocqueville: "Giấy phứt nguy hiểm nhất cho một chính quyền thường là lúc chính quyền đó bắt đầu cải tổ...".

Ông Huỳnh Kim Khánh phân tích ba cuộc khủng hoảng trong Đảng Cộng Sản Việt Nam để giải thích thất bại toàn bộ của họ sau 75: khủng hoảng về chủ nghĩa (chủ nghĩa Stalin-Mao đã phá sản, không có gì để thay thế), khủng hoảng về lãnh đạo (không chuẩn bị lãnh đạo thay thế) và khủng hoảng về tổ chức (tham nhũng, quan liêu).

Các ông William Turley thuộc đại học Illinois, Jean-Claude Pomonti, nhà báo quen thuộc đối với độc giả nhật báo Le Monde, Philippe Devillers, một sử gia chuyên về Việt Nam từ lâu đời, François Joyaux, chuyên viên chiến lược Mỹ Nga Tàu, và cuối cùng Claude Cheysson cựu bộ trưởng ngoại giao Pháp đã nói về quan hệ của Việt Nam với Trung Quốc, với các nước ASEAN, với Cộng Đồng Kinh Tế Châu Âu,...

Cũng nên nhắc lại cơ quan tổ chức buổi hội thảo này, cũng như đại đa số các diễn giả đều đã ủng hộ Hà Nội trước năm 1975. Qua buổi hội thảo, người tham dự có thể khẳng định là giờ đây, Hà Nội đã hoàn toàn mất đi hậu thuẫn của những người trí thức tại Pháp, dù là trí thức khuynh tả.

Bảo Đại

Do sự thúc đẩy của một số người thân cận, cựu hoàng Bảo Đại vừa ra tuyên bố "sẵn sàng đóng góp cho việc xây dựng một nước Việt Nam tự do và phồn vinh, nếu đồng bào mong muốn". Nói cách khác ông Bảo Đại tỏ ý định tái xuất giang hồ.

Ông Bảo Đại sinh năm 1913, sớm được đi học nghề làm vua

tại Pháp. Ông về lên ngôi năm 12 tuổi rồi ủy quyền cho cận thần và lại đi Pháp tiếp tục du học đến năm 1932. Ông tỏ ra xuất sắc trong việc hấp thụ những nghề ăn chơi của vua chúa, đánh bài có tiếng, cưỡi ngựa rất đẹp, săn bắn khá và chơi quần vợt rất giỏi, từng đoạt chức vô địch quần vợt nghiệp dư (hạ cựu thủ tướng Pháp Chaban Delmas ở chung kết). Nhưng ngoài ra ông không hề có ý chí của một nguyên thủ quốc gia.

Ngày 09.03.1945 trong lúc Nhật đảo chính Pháp, một việc mà mọi người đều chờ đợi, thì ông Bảo Đại đi săn bắn. Khi được đại sứ Nhật Bản yết kiến và cho biết nước Việt Nam đã trở thành độc lập, Bảo Đại chỉ định ông Trần Trọng Kim làm thủ tướng theo ý Nhật. Khi Nhật đầu hàng và Việt Minh đảo chính ông thoái vị trước áp lực của Việt Minh để trở thành cố vấn tối cao, sau đó nhận một chuyến công tác ra nước ngoài ông ở lại lưu vong tại Hồng Kông. Khi Pháp trở lại Việt Nam và tiếp xúc với ông tại Hồng Kông, Bảo Đại triệu tập một hội nghị phe chống cộng để chuẩn bị về nước. Năm 1949 Bảo Đại trở thành Quốc trưởng Quốc Gia Việt Nam "độc lập trong khối Liên Hiệp Pháp" và chẳng bao lâu sau bỏ sang Pháp đánh bạc. Trong suốt thời gian chiến tranh Bảo Đại rất ít trở về Việt Nam.

Vào lúc trận Điện Biên Phủ sắp kết thúc với chiến thắng của Việt Minh, Bảo Đại mời Ngô Đình Diệm lập chính phủ. Ông Ngô Đình Luyện cho biết, với tư cách đại diện cho ông Diệm, ông đã thảo luận với Bảo Đại tại sông bạc.

Năm 1955, thấy uy tín của ông Diệm lên cao, Bảo Đại nghe lời bọn nịnh thần triệu ông Diệm qua Pháp để cách chức, nhưng ông Diệm phản ứng mạnh, tổ chức trưng cầu dân ý truất phế Bảo Đại rồi lên làm Tổng Thống và tuyên bố thành lập Việt Nam Cộng Hòa.

Hiện nay cựu hoàng Bảo Đại sống tại Paris với người vợ Pháp.

Trước đây đã từng có một số tổ chức liên lạc với Bảo Đại để mong dùng ông như một biểu tượng quốc gia nhưng Bảo Đại không chấp nhận. Ông chỉ trả lời là các tổ chức cứ tranh đấu đi nếu sau này thành công và cần ông để làm vua thì ông sẽ nhận lời.

Những biến cố ở Đông Âu đã làm nhiều vua chúa lên tiếng. Có lẽ vì vậy mà Bảo Đại cũng thấy có hy vọng đóng một vai trò nào đó trong chính trường Việt Nam.

Sự kiện một số người từ trước tới nay hướng về Bảo Đại như một giải pháp chúng tôi tình trạng bết bát của đối lập Việt Nam, bởi vì Bảo Đại là một trong những con người hiếm hoi mà sự bất lực, lười biếng và hèn nhát hoàn toàn không cần phải chứng minh.

Biến chuyển tích cực trong cộng đồng người Việt tại Hoa Kỳ

Một tổ chức tranh đấu với lập trường tiến bộ vừa hình thành tại Hoa Kỳ, lấy tên là Phong Trào Tranh Đấu Cho Tự Do Dân Chủ Tại Việt Nam, được sự hưởng ứng nồng nhiệt từ mọi giới chính trị, tôn giáo, và nhất là được sự tham gia của nhiều thành phần trẻ. Theo chỗ chúng tôi được biết, giáo sư Phạm Cao Dương làm Tổng thư ký phong trào, ông Nguyễn Ngọc Quỳnh (cựu đại tá hải quân QLVNCH) làm Phát ngôn viên, và các ông Đặng Cao Thắng, Lưu Trung Khảo, Trần Huy Bích tham gia Ban thường vụ.

Phong trào đề ra hai mục đích: 1) rút ngắn tiến trình suy sụp của chế độ cộng sản tại Việt Nam; 2) xây dựng lại đất nước trên nền móng dân chủ đa nguyên, theo đường lối kinh tế tự do, trong đó nhân quyền, quyền tư hữu và các tự do căn bản của con người được tôn trọng.

Trong tinh thần đó phong trào đưa ra ba đề nghị: 1) tạo áp lực buộc tập đoàn lãnh đạo CSVN phải gấp rút từ bỏ độc quyền chính trị; 2) vận động dư luận quốc tế yểm trợ, liên kết với các phong trào tranh đấu tại những nước cộng sản trên thế giới để trao đổi kinh nghiệm và phối hợp hành động; 3) nghiên cứu những biện pháp ổn định tình thế và chuẩn bị kế hoạch tái kiến thiết đất nước.

Bản tuyên ngôn của phong trào sẽ được phổ biến rộng rãi trong nước.

Thông Luận hoan nghênh và ủng hộ Phong Trào Tranh Đấu Cho Tự Do Và Dân Chủ Tại Việt Nam.

Mặt khác, chúng tôi cũng được biết là các ông Hà Thế Ruyet, Trần Văn Sơn cũng đang vận động thành lập một tổ chức tranh đấu cho dân chủ và nhân quyền.

Cộng đồng người Việt tại Mỹ đang biến chuyển theo một chiều hướng mà nhiều người đã mong đợi từ lâu.

Bất ổn tại Romania

Ngày 18.02.90, một đoàn biểu tình đông đảo gồm nhiều ngàn người phần nộ đã tràn vào đập phá trụ sở chính phủ lâm thời Romania tại Bucuresti và chỉ rời trụ sở nhiều giờ sau đó trước áp lực của quân đội.

Trong tất cả các nước cộng sản Đông Âu, Romania là nước duy nhất mà chính quyền cộng sản đã bị lật đổ bằng võ lực, nhưng cũng là nước duy nhất mà ban lãnh đạo mới gồm toàn những đảng viên cộng sản cũ. Đối với nhiều người Romania, cuộc cách mạng của họ đã bị cướp mất. Romania đang hứa hẹn một tương lai đầy bất trắc.

Một trong những nguyên nhân gần đưa tới sự nổ bùng của cảm phần là sự thiếu thực phẩm, đặc biệt là thịt. Cộng đồng Châu Âu sau lúc ban đầu phần khởi đã tỏ ra ngờ vực đối với ban lãnh đạo mới tại Romania. Nhiều

biện pháp, dù được rút lại, và nhiều lời tuyên bố, dù được cải chính, của những người lãnh đạo mới tại Romania cho thấy họ không phải là những người thực sự yêu chuộng dân chủ tự do.

Petre Roman chẳng hạn, ngay sau cuộc cách mạng đã tuyên bố là dân chủ đa nguyên "không phải là điều kiện cần thiết" cho Romania, rồi sau đó mới đổi giọng trước sự la ó của dân chúng. Rất nhiều nhân viên của công an bảo vệ chính trị (Securitate) được hội nhập vào quân đội với quân hàm cũ. Mặt khác, lợi dụng sự bối rối của phe đối lập chưa đủ thì giờ để tổ chức, chính phủ lâm thời Romanian nhất định tổ chức tuyển cử ngay tháng 5.90 để hy vọng tiếp tục nắm chính quyền. Đầu tháng 2, chính quyền lâm thời cũng tổ chức một cuộc "biểu tình" đúng phương pháp Ceausescu để đập phá trụ sở các đảng đối lập và hành hung những người chống cộng.

Thủ tướng Petre Roman là một con cưng của chế độ Ceausescu, được đưa qua Pháp du học, đậu tiến sĩ kỹ sư và trở về được trọng dụng. Một cuốn phim tình cờ được phát hiện cho thấy những người cầm quyền hiện nay đã họp ngay trong trụ sở đảng để bàn kế hoạch lật đổ Ceausescu vài ngày trước đó. Được hỏi về quá khứ cộng sản của ông, thủ tướng Petre Roman nói một cách đáng giận "tôi không chịu trách nhiệm về những hành động của đảng cộng sản bởi vì tôi đã bỏ đảng ba ngày trước cuộc cách mạng". Ba ngày.

Một buổi phát thanh đặc biệt của đài BBC

Tối chúa nhật 04/02/90, đài BBC đã phát thanh một chương trình Việt ngữ đặc biệt về hoạt động của đối lập Việt Nam tại hải ngoại sau khi nhiều bản tuyên ngôn được cộng đồng đưa ra.

Chương trình dài 30 phút trong đó có 12 phút giới thiệu các khuynh hướng và tổ chức Việt Nam hải ngoại. Phần này đề cập đến rất nhiều tổ chức trong đó nguyệt san Thông Luận được giới thiệu như là một khuynh hướng đã từ lâu cổ vũ cho dân chủ đa nguyên và hòa giải dân tộc.

Phần sau, dài 18 phút dành cho việc phỏng vấn một số nhân vật. Tại Pháp, ký giả Đỗ Văn đã phỏng vấn các ông Vũ Thiện Hân (đại diện cho bản tuyên ngôn đòi tự do dân chủ...), Nguyễn Võ Kỳ (đại diện cho Phong Trào Tranh Đấu Vì Tự Do Dân Chủ), ông Nguyễn Ngọc Giao (đại diện cho bức tâm thư gửi ban lãnh đạo Đảng Cộng Sản Việt Nam), và ông Nguyễn Gia Kiểng (Thông Luận). Tại Mỹ, ký giả Đỗ Văn đã phỏng vấn ông Hà Thế Ruyet, một nhân vật có uy tín đang đóng góp thành lập một tổ chức tranh đấu vì dân chủ và nhân quyền.

Người từ bên nhà sang cho hay là lần phát thanh đầu tiên nghe rõ, nhưng lần phát thanh sau chương trình này bị rất nhiều nhiễu âm và rất khó nghe. Tình cờ hay cố ý?

Đảo chính I

Đầu tháng 2-90, bỗng nhiên tại hải ngoại có nhiều người xì xào là có đảo chính tại Sài Gòn. Người nọ hỏi thăm người kia mà không ai kiểm chứng được, nhưng tin đồn thì cứ tiếp tục truyền đi. Một số viên chức Hà Nội đi công tác qua Paris khi được hỏi thăm đã xác nhận là "bên nhà quả có biến động". Đi vào chi tiết hơn, một số người nói là cuộc đảo chính đã do nhóm "Truyền Thống Kháng Chiến" chủ động, đã chiếm được Vĩnh Long, đang dựng độ ở ngoại ô Sài Gòn v...v... Vài ngày sau những người từ Việt Nam cho biết là không có gì hết.

Nguyên nhân của các tin đồn chỉ là vì một số người về ăn Tết không trở lại kịp nên đã viết thư

hoặc đánh điện cho thân nhân giải thích lý do về trễ vì gặp "lộn xộn". Nhưng lộn xộn ở đây chỉ có nghĩa là không giữ được chỗ máy bay vì số người về ăn Tết ở bên nhà quá đông và vì cách giữ chỗ máy bay quá loạn do sự móc ngoặc và tham nhũng của quan chức cộng sản.

Dầu sao tin đồn này cũng nói lên tâm lý chung của cộng đồng: ai cũng tin là sắp có biến cố và ai cũng rửa cho chế độ cộng sản sớm sụp đổ. Nhưng nếu dân chúng cứ tiếp tục rửa như vậy thì cuối cùng có lẽ chế độ cũng phải đổ thực.

Đồng minh

Bộ trưởng quốc phòng Hoa Kỳ Dick Cheney đã rút ngắn cuộc thăm viếng Philippines trong cuộc công du hai tuần lễ tại Viễn Đông sau khi tổng thống Corazon Aquino giận lấy không chịu tiếp ông. Bà Aquino bắt bình vì Hoa Kỳ không chịu viện trợ đủ con số đã hứa vào lúc mà chính phủ của bà đang gặp rất nhiều khó khăn. Thái độ của bộ trưởng Cheney chứng tỏ rằng Hoa Kỳ hiện nay cũng không quan tâm lắm tới sự bất bình của chính phủ Phi. Các viên chức cao cấp Hoa Kỳ đã nhiều lần giải thích là họ phải xét lại các ngạch số viện trợ để dồn tài nguyên giúp đỡ cho các nước Đông Âu. Một số các viên chức ước lượng mức cắt giảm các khoản ngoại viện đã dự trù là 25%.

Hình như để đáp lễ thái độ của tổng thống Aquino và các cuộc biểu tình chống Mỹ nhân chuyến viếng thăm của ông, bộ trưởng Cheney tuyên bố rằng Hoa Kỳ sẽ chỉ duy trì các căn cứ quân sự tại Phi nếu chính phủ Phi hoàn toàn đồng ý và nhất là nếu tiền thuê các căn cứ này không quá cao. Hoa Kỳ hiện có hai căn cứ Subic Bay (hải quân) và Clark (không quân) tại Phi và hằng năm phải trả cho chính phủ Phi khoảng một tỷ USD (đô-la Mỹ). Các căn cứ này có tầm quan trọng chiến lược rất

lớn trong khuôn khổ một cuộc đối đầu với Liên Xô. Nhưng khi Liên Xô không còn là mối đe dọa nữa thì công dụng của hai căn cứ này trở thành một dấu hỏi. Liên Xô đã bắt đầu rút khỏi căn cứ Cam Ranh và tuyên bố sẽ triệt thoái hoàn toàn khỏi căn cứ này. Hoa Kỳ cũng quyết định cắt giảm 12.000 quân trong vùng.

Đầu tư khựng lại

Các biến cố ở Đông Âu và những lời tuyên bố cứng rắn của ban lãnh đạo Cộng Sản Việt Nam đã có tác dụng làm cho ý định đầu tư của ngoại quốc vào Việt Nam, vốn đã ít ỏi, bị khựng lại. Từ đầu năm không có thêm công ty nào thực sự bắt đầu hoạt động cả. Các chuyến viếng thăm của doanh nhân ngoại quốc cũng ít hẳn đi. Đầu tháng 02.90, một phái đoàn của ngân hàng Indo Suez sang Việt Nam và dự định lưu lại một tháng để điều nghiên nhưng có lẽ cũng sẽ không lấy quyết định dứt khoát sau đó.

Một số dự án đã chuẩn bị tương đối mạnh của Nhật, Nam Triều Tiên và Đài Loan cũng khựng lại, có lẽ do khuyến cáo của Hoa Kỳ và cũng có lẽ là để dồn sang Đông Âu. Đối với các nước đương ngoại tệ và đối thị trường như Nhật, Đài Loan, Nam Triều Tiên và cả Thái Lan, Đông Âu là một cơ hội tốt để tăng cường sự có mặt tại Châu Âu, trong viễn ảnh một Châu Âu thống nhất sau này.

Công Ty Renault Véhicules Industriels (RVI) trước đây đã thỏa thuận đầu tư 120 xe buýt vào hai công ty xe khách Sài Gòn và Hà Nội cũng đã đình chỉ dự án này và cho biết chỉ sẽ mở lại các cuộc thảo luận sau tháng 06.90.

Có thể nói là tình hình đầu tư tại Việt Nam không thay đổi từ tháng 09.90 khi một bản đúc kết được bộ kinh tế đối ngoại công bố.

Theo bản đúc kết này thì tổng cộng đã có 80 dự án được cấp giấy phép đầu tư, 21 dự án thực

sự bắt đầu và chưa có công ty nào thực sự đi vào hoạt động. 80% các dự án đầu tư có số vốn dưới 5 triệu USD (đô-la Mỹ). Tổng số vốn đầu tư phần đông do bên ngoài góp là 387 triệu USD.

Cũng theo bản đúc kết nói trên thì 75% các nhà đầu tư nước ngoài chỉ đến Việt Nam để du lịch và thăm dò mà thôi, 5% được chính quyền Cộng Sản coi là "tới Việt Nam để làm việc khác nhưng khoán áo đầu tư", 10% là các công ty nhỏ ở trong vùng tới lợi dụng sự yếu kém và lạc hậu của thị trường Việt Nam để bán những món hàng cũ hoặc lỗi thời với giá đắt. Như vậy chỉ còn lại 10% có thể được coi là "tốt", con số 10% này được chính quyền cộng sản chia ra như sau: 5% là các công ty có tầm vóc, muốn đặt nền móng cho tương lai dù trong hiện tại chỉ thử nghiệm bằng vài dự án nhỏ, 5% còn lại là người Việt sinh sống ở nước ngoài.

Một thí dụ cụ thể

Liên Hiệp Khoa Học sản xuất in (LIKSIN) tranh thủ được sự hợp tác của công ty VMH (Pháp) để cho ra đời công ty UNIPRAM Ltd hồi tháng 05.89 với mục đích trồng, khai thác và chế biến cây bạch đàn làm nguyên liệu giấy.

Vốn pháp định của công ty UNIPRAM là 1 triệu USD (đô-la Mỹ), mỗi bên bỏ ra 50%. Tổng số tư bản cần thiết là 100 triệu USD trong đó 80 triệu dành cho công trình sửa soạn đất và trồng cây bạch đàn trên một diện tích 200.000 ha trên 7 tỉnh miền Trung. Công ty VMH đã cố gắng hết sức để vận động vay vốn tại các ngân hàng nước ngoài. Tới nay công ty đã trồng được 6000 ha. Nhưng hết vốn và không vay được tiền để tiếp tục.

Theo ban giám đốc công ty UNIPRAM thì các ngân hàng nước ngoài cần chờ đợi "một sự ổn định về các mặt", nói khác đi họ lo sợ trước thái độ bảo thủ và

cứng rắn của đảng cộng sản Việt Nam trong một thế giới đang chuyển động mạnh.

Bí quá, công ty UNIPRAM phải - theo ban giám đốc - "lấy ngắn nuôi dài", nghĩa là cố gắng xuất cảng gỗ rừng Việt Nam để kiếm lời. Nhưng ở đây công ty gặp muôn vàn khó khăn bởi lẽ rất nhiều đơn vị khác cũng đang tranh giành bán gỗ ra nước ngoài. Sau kim loại phế thải, gỗ đang là món hàng xuất cảng mạnh, và cứ đà này chỉ trong một vài năm nữa Việt Nam sẽ hết gỗ rừng. Cũng nên biết rằng với một diện tích rừng ít ỏi so với dân số 65 triệu, nước ta thật ra là một nước rất thiếu gỗ. Sở dĩ có gỗ rừng xuất cảng là vì dân chúng quá nghèo nên chưa cảm thấy cần gỗ để xây cất và làm đồ dùng.

Công ty UNIPRAM Ltd, một dự án lớn, nghiêm túc và đầy triển vọng đang là nạn nhân của thái độ thủ cựu của đảng Cộng Sản Việt Nam.

Tôm vĩ đại

Dù không có một thông báo nào chính thức nhưng hiện nay tại Việt Nam ai bị bắt quả tang đang chuyên chở vài kí lô tôm thì chắc chắn sẽ bị xỏ khám.

Tôm được coi là "mặt hàng chiến lược" để xuất khẩu và vì vậy chỉ có những cơ quan nhà nước có thẩm quyền mới được thu mua và chuyên chở.

Cũng nên nhắc lại là dù người ta đã nói nhiều đến những biện pháp "cởi mở về mặt kinh tế" nhưng cho tới nay chưa hề có một luật lệ nào cho phép bắt cứ ai mang một khối lượng hàng hóa nào từ nơi này đến nơi khác cả. Công an hành động theo những chỉ thị riêng và muốn tịch thu, phạt tiền, bắt giam ai cũng được. Đối với những mặt hàng bình thường nhà nước làm ngơ nhưng vẫn dành quyền hết làm ngơ ngay khi mặt hàng đó được coi là "chiến lược". Nhà nước pháp trị vẫn còn là một ý niệm rất xa lạ đối với chính quyền cộng sản.

Văn văn văn

Cái va ly da

Nhà văn Võ Phiến, trong một tùy bút (1976) kể lại tâm trạng một người bạn di tản, đêm mơ thấy mình được về lại Việt Nam: *đêm thứ nhất chiêm bao thấy về tới đảo Guam, đêm thứ hai mơ thấy về tới vịnh Subic. Chỉ còn một bước nữa là tới Sài Gòn... Đêm thứ ba, bạn đi nằm thật sớm và... ngủ luôn một mạch tới sáng, chẳng mơ mộng gì ráo!*

Giấc mơ... mơ thấy mình mơ này mang chút buồn ngủ của người Việt nói chung, trong những ngày lưu lạc, nhất là những ngày tết nhất như hôm nay, bỗng nhớ tiếng mo cau rụng trong chiều vắng, mùi hương trầm lặng một chùm hoa đủ để, một đêm trắng... Giấc mơ của những tâm hồn tâm thường.

Chính khách, họ có những giấc mộng huy hoàng hơn. Một chính khách, nằm mơ thấy mình xuống sân bay Sài Gòn, giữa một rừng người chờ đón cờ xí rợp trời, hoan hô dậy đất. Tỉnh giấc, suy nghĩ, xem lại lá số tử vi, rồi điện thoại cho một bạn thân, mượn lại cái va ly da đã nhượng rẻ cho bạn mười lăm năm về trước. Nhân tiện nhờ bạn tìm lại giúp mấy bài báo, diễn văn mình đã đọc và viết ba mươi năm xưa.

Rồi lên giường, ngủ tiếp.

*Tuyết Chi,
Tết Canh Ngọ, 1990*

*

Chữ Khiêm

Nhiều người chống Thông Luận, vì lập trường tờ báo; có kẻ ghét chỉ vì cái giọng trịch thượng. Cũng dễ hiểu thôi. Một phường thư sinh mặt trắng, không quần chúng, không tài sản, không thành tích, thậm chí khi cần ầu ẩu thì sức cũng không bằng quần hùng hải ngoại. Thế mà khi ăn nói, thì anh nào cũng như anh nào, nói như bố người ta. Chê kẻ kia dốt, khen kẻ này thông minh... ngang với kẻ kia. Nhân loại gồm ba thành phần: bị thua, bị lừa và... bị bọm. Chính khách ngủ ngày, khác nhau, hơn nhau ở... tiếng ngáy, v...v... Nay Thông Luận, các anh là ai, và tưởng mình là ai?

Người bước vào chính giới, trước hết phải từ tốn. Một vị vua quyền hành như Tự Đức mà cũng lấy chữ Khiêm để tu thân. Xây sinh phần, vua đặt tên là Khiêm Cung - về sau là Khiêm Lăng, tức là lăng Tự Đức ở Huế. Vua đặt tên sông ngòi, đồi núi, đền miếu chung quanh toàn bằng chữ Khiêm: Khiêm nọ Khiêm kia, cộng lại được bốn mươi bốn tên Khiêm. Vua lại còn bỏ công viết bài văn dài, bài *Khiêm Cung Ký*, để nói lên... đức khiêm tốn của mình, và giải thích "vì sao lấy cái Khiêm của ta mà bắt núi kia, sông kia, nhà cửa kia cũng phải khiêm theo".

Các anh nên lấy đó làm gương.

Tuyết Chi

(Còn núi sông, và lịch sử có vâng lời mà khiêm tốn với nhà Nguyễn hay không, thì lại là chuyện khác, ngoài phạm vi bài này).

THỜI SỰ... TIN TỨC...THỜI SỰ... TIN TỨC...THỜI SỰ... TIN TỨC...THỜI SỰ... TIN TỨC...THỜI SỰ...

Vàng và đảng

Kể từ tháng 02.1990 vàng đem vào Việt Nam sẽ không còn phải đóng "nghĩa vụ" nữa.

Trước năm 1989, nhà nước cộng sản trung mua với giá gần như cướp giựt mọi số lượng vàng đem vào Việt Nam. Cho rằng vàng đem vào sẽ tiếp sức cho những "tinh thần phản động" khiến nhà nước không kiểm soát được. Từ đầu năm 1989 vàng được phép đem vào nhưng phải đóng "nghĩa vụ" 60 USD (đô-la Mỹ) một lượng, từ tháng 12 nghĩa vụ giảm còn 6 USD.

Quyết định bỏ thuế trên vàng đem vào có thể coi là hợp lý. Không gì vô lý bằng một mặt Việt Nam rất cần vàng đến độ phải dùng những biện pháp để tiện như cấm người xuất cảnh không được mang theo cả nhẫn cưới, chỉ cho phép mỗi người rời Việt Nam được mang theo một chỉ vàng và 10 USD, một mặt nhà nước lại cấm đoán, rồi

đánh thuế những người đem vàng vào trong nước.

Tuy vậy quyết định trên không phải là một dấu hiệu chứng tỏ rằng nhà nước Cộng Sản đã sáng suốt hơn trước, càng không phải là một bằng chứng cởi mở. Biện pháp này chỉ là một cố gắng để có được thêm vàng, yếu tố căn bản của chính sách giá cả hiện nay. Trên những mặt hàng khác sự kiểm soát và lục soát người ra vào Việt Nam vẫn còn nguyên vẹn. Những sách báo, thư từ muốn mang ra khỏi nước đều phải qua kiểm duyệt văn hóa phẩm. Tại đây các viên chức lục lợi, đọc thư riêng, xem phim ảnh gia đình một cách rất tự nhiên.

Vàng hiện nay là yếu tố sinh tử đối với chính sách kinh tế của nhà nước cộng sản vì tác dụng tâm lý của nó. Nếu giá vàng không tăng thì vật giá cũng không tăng. Trong một năm qua giá cả đã tương đối ổn định nhờ số lượng vàng do người Việt Nam ở nước ngoài mang vào và

cũng vì nhà nước Cộng Sản đã bỏ ra nhiều ngoại tệ để mua vàng

Tuyên ngôn, Tâm thư, Appel...

Lần trước Thông Luận loan báo là đã có 6 bài Tuyên ngôn, Tâm thư, Appel... Đến nay được biết như sau:

- Hai bản "Appel" của nhóm Tờ-Rốt-Ký và Bulledingue đã họp lại làm một với sự tham dự của vài nhóm khác và sẽ đăng báo Le Monde sau khi hội đủ số tiền 40.000 FRF (đồng quan Pháp). Các anh em chủ xướng cho biết hiện đã thu thập được 130 chữ ký và 33.000 FRF. Theo lời yêu cầu của nhóm chủ trương, chúng tôi gửi kèm bản Việt ngữ trong số Thông Luận này.

- Bản "Tuyên ngôn đòi tự do dân chủ của người Việt Nam ở hải ngoại" đã được khoảng 400 chữ ký nhưng vẫn chưa khóa sổ.

- Bức Tâm thư do ban biên tập báo Đoàn Kết khởi xướng

đã gây nhiều bức bối cho chính quyền Hà Nội. Văn bản này được báo Le Monde trích đăng.

- Một kiến nghị bằng tiếng Pháp kêu gọi chính quyền Pháp gắn liền viện trợ cho Việt Nam với sự thiết lập dân chủ đã được vận động lấy chữ ký tại các chùa và các đêm tết. Vì vận động trực tiếp như vậy nên có lẽ đã thu thập được rất nhiều chữ ký.

- Bản tuyên cáo xuất phát từ vùng St-Quentin-en-Yvelines, có lẽ là văn bản đầu tiên, trên nguyên tắc đã khóa sổ ngày 31.12.89 nay đã được dịch ra tiếng Pháp và cũng đang chờ thêm những chữ ký ủng hộ.

- Ngoài ra mới đây nhóm chủ trương báo Diễn Đàn Mới (Bi) cũng đưa ra một văn bản. Lập trường tương tự như bản tuyên ngôn đòi tự do dân chủ... Chỉ hơi khác phần phân tích. Bản này là một công trình soạn thảo công phu. Nhóm Diễn Đàn Mới cho biết là họ không chú trọng tìm nhiều người ký mà quan tâm trước hết tới nội dung.

Sổ Tay

Bàn thờ kẻ thù

Từ thời thơ ấu, chúng ta đã được nhà trường, sách vở, cha mẹ, rèn luyện cho bao nhiêu cách chọn bạn, thế mà bạn vẫn hiêm.

Còn kẻ thù, rất ít sách chỉ dẫn cách tìm và cách dùng, mà sao món này, đối với dân mình, nó sinh sôi nảy nở nhanh thế, lắm như rươi, trong và ngoài (nước) chẳng chỗ nào là không có, và ai cũng biết cách gây, cách dùng, cách tiêu diệt, cách bành trướng... đến nơi đến chốn cả.

Cách gây kẻ thù dễ nhất là ra đường, gặp tên nào đi ngơ ngác, mình đâm cho nó một phát. Thế là tự nhiên mình có một kẻ thù. Phép này thường thường dễ thành công, trừ phi mình thui nhảm một tên có máu... Phật hay máu... Chúa trong người, hẳn sẽ dơ má kia cho mình tát: gặp kẻ ngoan cố như vậy thì mình đành chịu, không thể đạt được mục đích.

Phép này do ông Gide phía ra và gọi là "acte gratuit" (*) để giải quyết cái vấn đề "lương tâm" lắm cảm của những người gàn, đặc biệt là của nhà văn.

Sự phát triển kẻ thù của ông Gide, chậm và có giới hạn, nên rất ít người dùng. Đến nay thì hoàn toàn lỗi thời, kẻ như bỏ: người đời chẳng mấy ai chú ý đến việc mổ xẻ "lương tâm", nên tâm hồn họ thanh thản và nghĩ ra được nhiều cách bành trướng kẻ thù hay hơn nhiều.

Ở những xứ tây phương, vì nhu cầu phát triển kỹ nghệ và kinh tế, phát triển những khám phá mới lạ về khí giới tối tân của văn minh nhân loại, nên những bậc đàn anh tây phương phải tìm lối tiêu thụ bằng cách nghịch ngợm: họ xúi các nước đàn em như I-răng, I-rắc đánh nhau (dĩ nhiên còn nhiều nước khác nữa, mình không cần nói đến). Mặt trước họ kêu gọi ngừng bắn, họp Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc. Mặt sau họ vẫn bán lậu Mirage, hỏa tiễn, khí giới nguyên tử, giúp các nước đàn em hậu tiến có đủ phương tiện để cầm cự với kẻ ngoại xâm. Bành trướng kẻ thù trên lãnh thổ các nước đàn em như thế, mình vừa phát triển kỹ nghệ nặng, vừa được tiếng là nhân đạo, lâu lâu có dịp lên tiếng kêu gọi hòa bình, có khi mình còn được giải Nobel là đằng khác.

Trong những nước cộng sản, cho đến cuối thập niên qua, tuyệt đối không có kẻ thù. Cho nên nội tạng của họ lúc nào cũng âm ru: kẻ thù được mời an trí tại những nơi tĩnh mịch như nhà thương điên hay gu-lắc. Ở những nơi đó, kẻ ngộ nghịch nhất cũng có dư việc làm, hoặc thừa yên tĩnh để định thần, suy nghĩ, tu tỉnh, sửa mình, trở nên người bạn hiền, công dân tốt.

Cách tiêu diệt kẻ thù ở những nước cộng sản, về phương diện lượng thì tuyệt hay: tuyệt mống. Nhưng không mang lại phẩm chất nào. Sau hơn nửa thế kỷ yên ảm, những người điên, những người tù khổ sai, những người bị dọa dẫm, giam hãm một đời, lại ngồi dậy, khỏe khoắn, đòi tự do dân chủ, (như ở các nước Đông Âu), hoặc như ở xứ ta, cụ Nguyễn Mạnh Tường, sang Pháp, tà tà tuyên bố: "Hãy tập tha thú đi thì mình sẽ thấy hồn mình nhẹ nhàng. Kinh nghiệm sống của tôi đây. Nói vậy chứ tư tưởng tôi có ai khóa được đâu?"

Hồng quá. Ba mươi năm "trừng trị" công toi. Không những không khóa được tư tưởng kẻ thù, mà kẻ thù "nó" còn tha thú cho mình, "nó" vẫn hơn mình, "nó" vẫn ngoan cố.

Song song với kế hoạch "tiêu diệt kẻ thù", nước mình còn hơn các nước đàn anh ở chỗ có kế hoạch "bành trướng kẻ thù". (Thật ra thì rất lỗ-gích: muốn có kẻ thù để mà tiêu diệt, thì mình phải bành trướng trước; cũng như muốn có cá rô mà ăn, thì phải nuôi, cho nó

sinh sôi nảy nở trong đầm).

Kế hoạch này được nhà nước xây dựng chặt chẽ, nhằm giáo dục người công dân ngay từ thuở ấu thời. Mới biết làm tính cộng, tính trừ, các em đã biết trả lời câu hỏi: hôm qua ta bắn rơi được 5 cái máy bay Mỹ-Ngụy, cộng thêm hôm nay 4 cái, vị chi là bao nhiêu cái máy bay Mỹ-Ngụy nhỉ?

Trẻ con vốn tính thiết thực: nó không hay tin ở những lời nhà nước nói, mà nó lại tin những việc nhà nước làm: có thấy một mống Mỹ nào đâu, Mỹ chuẩn cả rồi, chỉ thấy sờ sờ ra đấy: mà cũng mà Ta và mà Ngụy, xác chết cũng xác chết Ta và xác chết Ngụy nằm chồng lên nhau. Đến giờ chập, có nhà cũng giỡn cả Ta lẫn giỡn Ngụy. Cái tạo cũng chỉ có tù Ngụy, Ta là cai tù. Vậy thì dù có ngụy trang lời nói bao nhiêu, vẫn có đứa con nít lần thân muốn hỏi nhà nước. "Ta đánh Mỹ, cứu nước, hay Ta đánh Ngụy, dầy xéo đất nước?" hoặc: "Nếu Ta không đánh Ngụy trước, liệu có Mỹ mà đuổi không?" Hỏi những nhit như vậy thì thế nào cũng ăn đòn.

Và cụ Nguyễn Mạnh Tường lại quát lên: "Phải tha thú!" cho mà xem. Cụ quát to như thế, trẻ con nghe ngay, nó tha thú liền. Nhưng còn người lớn nhà nước, nhà nước có biết rằng: họ đang cần được tha thú? Và người lớn hải ngoại, họ nghĩ sao? Hay nhiều người vẫn còn muốn tiếp tục bành trướng kẻ thù bằng những phương pháp ngoạn mục: gặp ai không cùng tư tưởng thì dán nhãn hiệu "ấy tên này thiên cộng đấy". Vu vơ thế thôi. Không có lửa làm sao có khói? Thế là ăn tiền. Thế là những kẻ "nhãn hiệu thiên cộng" cứ nhan nhản ra, đi đâu cũng gặp, mình phải đề phòng, kéo rơi vào... cạm bẫy.

"Những người trong trắng" còn được bao nhiêu? Và những vị ấy chỉ thích nói bằng quơ, chỉ ưa đồn, nên cụ Nguyễn Mạnh Tường có muốn quát cũng chẳng biết ai mà quát.

Mà dù nếu có nghe rõ, bắt quả họ lại bảo nhau: ông cụ này là... cộng sản.

Thế thì cụ làm cái quái gì được?

Thụy Khuê

(*) hành vi vô cố (LTS)

Giấy mời Hợp Thân Hữu Thông Luận

Kính mời quý độc giả và thân hữu tham dự buổi họp ngày chúa nhật 18-3-90, từ 14 giờ đến 18 giờ tại Maison des Mines et des Ponts et Chaussées 270, rue Saint Jacques, Paris 5^e (Métro Luxembourg hoặc Port Royal)

Chương trình buổi họp:

1. Thảo luận về những ý kiến nêu ra trong Thông Luận
2. Thảo luận về đề tài "Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc" do ông Nguyễn Võ Kỳ dẫn nhập.

Giấy mời này thay thế thiệp mời cá nhân

THÔNG LUẬN

Nguyệt san Thông tin Nghị luận

Phát hành đầu tháng, mỗi năm 11 số

Địa chỉ liên lạc:

Association VietNam Fraternité, 24 Square des Cottages 91200 ATHIS-MONS, FRANCE

Giá báo cho một năm: Âu Châu 110 FF hoặc tương đương

Nơi khác: 30 \$Mỹ, 40 \$Canada, 50 \$Úc hoặc tương đương

Ngân phiếu hoặc chi phiếu xin đề

VIET NAM FRATERNITE (xin dùng đề Thông Luận)

Thông Luận

hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp

mọi ủng hộ tài chánh

và cảm ơn quý vị cổ động để phổ biến nó